

SU 129 - NAM THU BA

PHONG

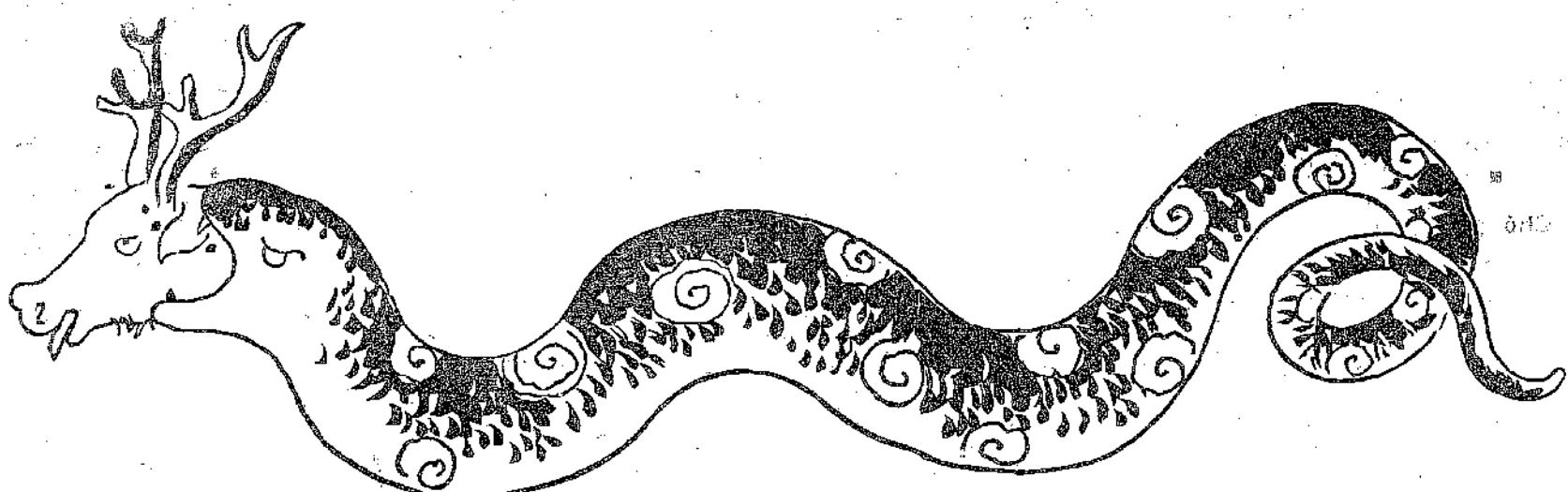
RA NGÀY THU 9 SẤU

TOA-SOAN VA TRI-SU 80 DƯƠNG QUAN-THANH - GIÁY NỘI SỐ 874

GIÁ BÁO (trong nước): 1 Năm: 3500 - 6 Tháng: 4500 - Nội số: 7 xu - Ngoại quốc: 1 Năm: 6,50 - 6 Tháng: 3,50



SỰ TÍCH CON RỒNG CỦA NGƯỜI ANNAM



DENTHAWAEC



Phat gioao hoi

CÁC ông Nguyễn nǎng Quốc, Trần trọng Kim, Nguyễn văn Tố, Nguyễn Ngọc và vài ông khác mới lập thành một hội mục đích là chẩn-chỉnh lại đạo phật, cũng như ngày xưa, ông Phạm Quỳnh lập hội Khai-trí để chấn-chỉnh lại quan trường...

Hội định lập trường dạy những chủ điểm muốn lén sự chú, lập một thư viện để sưu tập và dịch kinh-kệ, và định cứ mỗi chủ nhật lại diễn thuyết hai lần cho tin đồ nghe.

Hội lập nên, chắc ai vui đạo phật đều vui lòng, chỉ những sư ông, sư chú, sư bác hiện đương trụ trì ở các chùa là khó chịu... khó chịu vì lại phải học kinh, ăn chay, niệm phật, phải tu...

Hội đã phải đại biểu vào yết kiến sư tổ Vĩnh-Nghiêm ở Bắc-giang, mà lại cũng cho là đứng đầu các sư ở Bắc-kỳ để sư tổ giúp cho. Ông Tăng Cang hòa thượng chùa Bà Đá chắc là không bằng lòng.

Vì sư tổ Vĩnh-Nghiêm, đại biểu các sư ở Bắc-kỳ sẽ họp nhau ở hội quán phật giáo hội, ở chùa Quán sứ.

Chùa Quán sứ! không biết nghĩ thế nào, các hội viên hội phật giáo lại chọn chùa sứ nữ ấy mà làm hội quán?..

Ý chừng ông Trần trọng Kim, ông Nguyễn văn Tố... nghĩ đến lịch sử hẳn.

Mà chắc trong bọn các ông, không ông nào là một nhà thi-sĩ... như có Hồ xuân Hương.

Chó giúp mệt thám

Obên ta, trộm cướp nghe đến tiếng sô-mét-thám, « sô-sang-tán » là sợ mệt via. Nhưng quần gian phi ở thành Vienne, kinh đô nước Áo lại sợ nhất là lú-chó, dì đánh hơi rất thịnh, làm cho trộm cướp không còn tim, cách gì mà đổi lại được nra.

Chó của sô-mét-thám thành Vienne được ở một tòa nhà rộng, mà được chăm nom lú-te. Người ta chỉ dùng những con chó lớn, còn những con chó xinh-xinh thì cảm ngặt không được làm việc quan, vì bộ dạng lú-chó, tèp chí có thể nát được bả chủ chúng nó là cùng.

Được chín tháng, chó mới bắt đầu học nghệ. Mỗi con có một quyển sổ, trong biển khói như học ro-vây. Học như vậy công phu lắm mới thành tài.

HAY NHẤT, DANH SAIGON?

I. — **Suru-doc ba-ting-hoan**, hiệu Ông TIEN, là một phương thuốc bị truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tinh như: tim la, cốt leh, sang đeo, dương mai, đau lú-ván-ván, da mót, da cũ, nặng nhẹ thì náo động thuốc này cũng rút suy sút nọc không bài sinh dục, không hành bệnh nhon. Đã được người Tây, người Tầu, người An-đu, người Cao-môn và người Minh, người người dùng rồi không sai, mới chắc như thế, chúng tôi đảm làm cam đoan (contract). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 1 \$ 50.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người, với nên Chính phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thi quý ngài thấy rõ hay đỡ thế nào.

Có bán tại: Nhatrang, Móng Lương, Quinhon, Hồ vân Bi, Quảng Ngãi, Trần Cảnh, Quảng Nam, Trần Huynh Mai, Toufane, Nguyễn Văn Vinh, Paitoo, Hoàng đế Vinh, Huai pharmacie Vinh Trung, Quảng Trị, Thông Hoa, Vinh, Sinh Huy, 59 phố Gia, Thành hoà, Nguyễn Bình Văn, 71, Grand' rue, Nam Định, Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong, Nguyễn Văn Minh, 20, Ba Bonal, Hanoi, Nguyễn Văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn-thoốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lanh đai lý do: Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam drog phong, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongee Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine).

Người ta tính ra rằng cứ mỗi năm, hơn bà kém, lú chó của sở-mét-thám bắt tới một vạn hai nghìn người gian. Người ta lại nghiệm răng từ khi dùng lú chó ấy, trộm cướp ở kinh thành Vienne bớt đi rất nhiều. Nhât là lú chó không ăn lương, đỡ tốn cho công khô, làm việc quan lại rất chóng và không khoe khoang, họ mìn, vì chúng nó không đọc... nhật trình.

Bá cáo việc riêng

TRONG mục « Bá cáo việc riêng » đăng những tờ báo hàng ngày, bao giờ cũng có truyện lý thú.

Bà Tài thị Tài ở phố Hàng Bông (Hanoi) vừa rồi có đăng quảng cáo nghệ nghinh.

Về đời chồng trước, bà có một người con dâu và một người cháu trai. Đến nay, bà có bảo người con dâu răng cửa cháu đã đến tuổi trưởng thành, gả vợ cho nó phải bảo cho bà biết và bà có bằng lòng thì cưới hết bao nhiêu tiền, bà cũng cho.

Nhung đến lúc người con dâu cưới vợ cho con, bà Tài không bằng lòng người cháu dâu. Vì thế, nên bà mới đăng báo bá cáo rằng từ nay trở đi, bà không nhận người con dâu... là con dâu nữa và người cháu bà... là cháu bà nữa.

... Cho đến khi nào bà Tài đó không nhận bà là bà Tài nữa? Sự đó chắc cũng không lâu.

Theo văn hóa cũ, thì bà Tài di lấy chồng khác, là bỏ nhà chồng trước, còn có phải là mẹ chồng của con dâu chồng trước nữa đâu, mà bà đòi nhận hay không nhận...

Mà theo văn hóa mới, thì người cháu trai của bà nó lấy vợ cho nó chứ có lấy cho bà đâu, mà bà bằng lòng hay không bằng lòng...

Như vậy, bà Tài mới đáng mặt đàn bà Việt Nam.

Nhượng vợ con

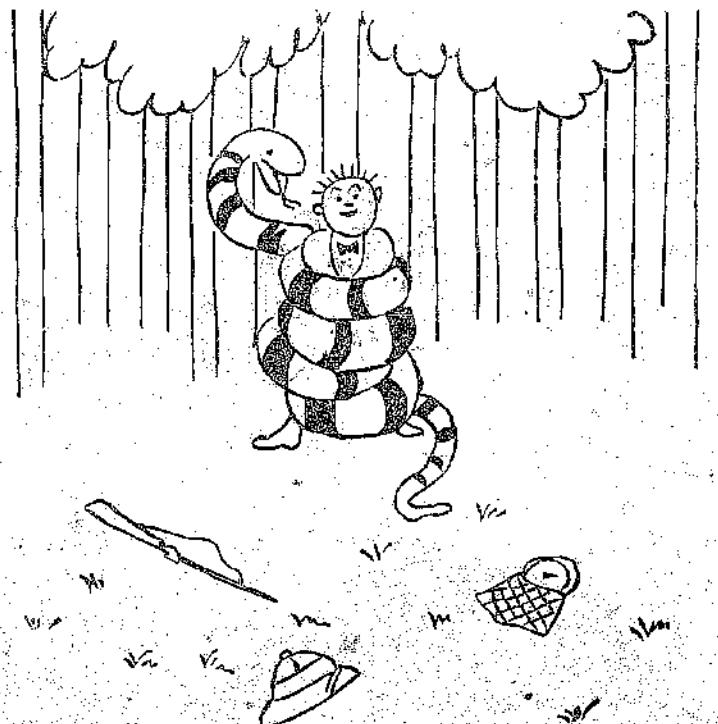
Có một người tên là Trần-văn-Thinh, ở Sadec (Namkỳ) đăng quảng cáo ở báo « Quả ban » ở Saigon nói muốn nhượng vợ và cho con.

Ông Trần-văn-Thinh là một người chán đời, muốn đi ẩn ở nơi rừng rú hay núi non để sống một đời êm tĩnh thần tiên. Trước khi từ giã cảnh đời nhỏ nhen của xã-hội, ông lại muốn có người trông nom vợ con cho ông. Hết là người đứng đắn, ông xin cho không một cô vợ con trẻ, đảm đang, có thể làm ra bạc nghìn và cũng ông đã êm thắm trong 15 năm trời, không có tai tiếng gì.

Ông Thinh chán đời: ý chừng ông đã nhiều lần ly hôn như thi-sĩ Tân-Đà: *Đời đáng chán hay không đáng chán, Rồi chén quỳnh riêng hỏi bạn tri-ban*.

Rồi nhìn chung quanh mình, nhìn vợ không thương được nữa, nên mới định rút tinh ra đi, đi lên rừng làm tri-âm với lú vuợn.

Nhung lên đấy, tôi e rằng ông lại gặp sự tử.



NGƯỜI HỘ-SẢN — Hết mình đã biết trước, dân vợ không dễ phản cõm trước.

CON RẮN — Tao cũng vậy.

Vậy tôi khuyên ông nên trở về nơi tràn túc, tuy ông có thể cải như một nhà hiền triết Ấn-độ & hoặc đàn bà, hoặc rừng thảm ». Mà nếu ông khăng khăng một mục ra đi, thì ông nên tìm người bán vợ con, hơn là cho không. Vì ông đã cho vợ con là vật có thể nhượng được, thi ông có thể cho vợ con là vật bán được. Còn linh hồn ông, ông cũng nên bán nốt. Lúc đó không khác loài thú mẩy, ông lên rừng mà ở thì đúng lắm.

Nếu có sợi lén rừng tồn tiền, ông vào sở Bache-thú mà nằm thì cũng vậy.

Ông Trần-văn-Thinh có hay không? Tôi chắc ông chỉ là một người chồng có một bà vợ ghê gớm... như trăm nghìn người đàn bà khác của nước Việt-Nam, bị rầy và khốn khổ đã lâu, nên mới đăng quảng cáo báo thù với một cách nhẹ nhàng... sau khi đã xét cầu thuận rằng vợ không đọc nhật trình.

Giết gà

HỘI đồng thành phố Hanoi vừa rồi có giết gà. Nhưng không phải để làm tiệc thết khách.

Nhân ở hàng Đào vẫn có chợ bán tơ lụa. Phản nhiều là những người già quê, dệt được tấm nàò là đem ra bán lẻ. Mỗi tấm, họ phải trả mấy xu thuế, dẫu tấm lụa già hay ngắn cũng vậy.

Hội đồng thành phố họp nhau lại, rồi quyết định đánh thuế 0\$04 mươi lăm thước lụa. Chắc hẳn là hời cho quỹ của thành phố.

Các nhà bán lụa cho là nặng và nhất là sợ việc kiểm xoát, cứ mỗi tấm lại giờ ra đó thì có lẽ đi từ sáng đến tối mít mới vào được thành phố mà bán. Họ liền rủ nhau làm reo lối mới: lô-hop nhau ở nơi khác, ở làng Vạn-phúc tỉnh Hâdong.

Thành thử ra thành phố muốn tăng thuế, lại chẳng được đồng xu thuế nào về tơ lụa nữa. Thật chẳng khác gì anh chàng của ông La Fontaine có con gà đẽ trắng vàng lại mồ nó ra để tìm của vàng đã chẳng thấy, mà chỉ thấy những ruột, gai, mề... lại mất tai con gà.

Tứ Lý

Cùng độc-giá « Đông-Phuong »

Vì một lẽ riêng, kể từ số 8 ngày 17 Decembre 1934, chúng tôi không còn một chút trách nhiệm nào về việc biên tập báo « Đông-Phuong » và không còn liên can gì với tờ báo ấy nữa.

Vậy xin công bố cùng các bạn xa gần, Đỗ-thúc-Trâm Lan Khoa

T. B. — Thư từ Xin gửi về

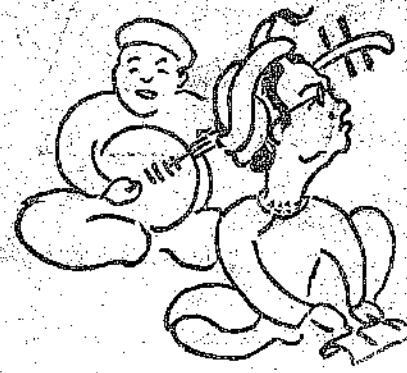
A. J. S., 12 Beachamp Hanoi

BANH GANG

Tôi không hiểu làm sao người ta
lại hay khinh bỉ nhau. Người
cô học thắc một chút chê báu trọc
phú,anh bạch dinh tân học khinh bỉ
người dẹo cái kim khẩn lủng lẳng ở
trước ngực.Thật là không có nghĩa lý
gì cả.

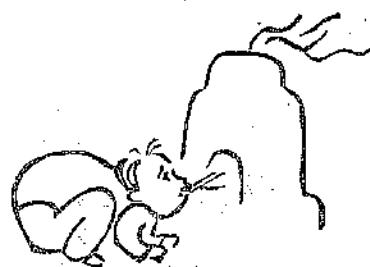
Nếu hạnh phúc là lý tưởng chung
của loại người, thì báu trọc phú,
anh hào danh có gì là đáng chê. Người nào
thấy cái hạnh phúc mình ở cái thẻ bài
buộc mấy sợi giây xanh đỏ mà được
được cái thẻ bài ấy, hẳn là một người
sung sướng, chỉ đáng để cho ta khen,
chứ không đáng cho ta chê. Còn báu
trọc phú nó lấy cái thẻ điểm tiền trong
nhà hòm làm tuyệt diệu kẽ cũng đã
đạt tới hạnh phúc rồi.

Đáng chê mà cũng đáng thương là
những người nào biết hạnh phúc mình
ở một đẳng, lại hành động dì một nồng.



Ông Nguyễn Văn Vinh có thể thấy
hạnh phúc của ông ở sự mờ cua bắt
ốc, rồi sau bữa cơm rau, đánh tôm
choi. Nhưng — hại thay cho ông và
cả cho người khác nữa — ông lại đi
tìm bóng cái hạnh phúc ở chốn nghỉ
trường là nơi trời dành riêng cho
những người muốn ăn cơm tay và
nghe đọc dit ca.

Đáng lẽ hạnh phúc của ông Vũ Văn
An là ở lò rượu Vàng, ông lại đang tâm
bỏ đi, hết cây cối lấy chân nghỉ trường
viện Dàn biểu Bắc-kỳ, lại mày mò xin
lấy chân phó nghị trưởng Đại hội nghị
kinh tế: như vậy thất bại thật đáng
dùi lầm.

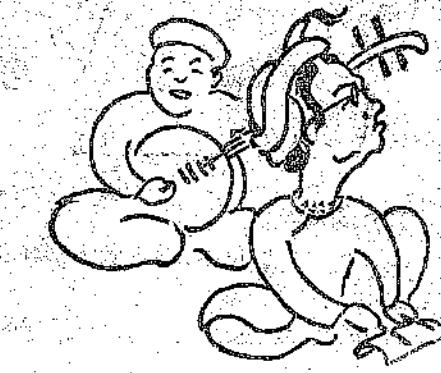


Số ông Lê Thăng — luật khoa tiến sĩ
— phải tìm hạnh phúc ở xóm Khâm
thien: ông có tấm thân mềm mại,
chân tay dẻo dang, thi vào ở nhà cô
Đốc Sao hẳn là đất khách, tha hồ mà
kể dồn, người dưa. Ấy vậy mà ông là
di ứng cử nghị viên, rồi vào viện chinh
ông Phạm Tà và ông Nguyễn Huy Hợi
mới dảng tíc mìnhus cho chó.

Đáng khêu: những người biết
hạnh phúc mình ở đâu là dù tìm ở đấy.
Thí dụ như anh chàng trọc phú trên

lại ngay đêm đến tên cho xóm
hay ông Làng Nhật, hay ca thinh danh
các công già xưa làm sở thích.

Ông Phạm Quyết cũng đáng khen
là người yêu cảnh sông Hương lại tìm
ngay đến ở bên cạnh sông Hương.
Ông Nguyễn tiên Làng cũng vậy yêu
hà lão Nam Phong là chim ngay sô
sô, không bê hà gi tiếng chê khén
của thiên hạ.



Đáng khẽ, song cũng đáng thương.
Hạnh phúc là một sự mờ màng, tưởng
đến nơi rồi mà chỉ thấy sự thất vọng;
hạnh phúc như con bướm, tuột ra bay
thẳng, để lại trong tay mình một ít
phản với lại lòng nhớ tiếc...

Chỉ có lù dàn đèn, hỏi nghĩa hai chữ
hạnh phúc thì ngờ ngác không hiểu là
gi, có lẽ lại đạt đến hạnh phúc rồi mà
không biết... nhưng than ôi, cũng như
anh chàng sung sướng nhất thiên hạ
không có áo sơ mi; đèn đèn lại không
được điều gì làm cho họ sung sướng,
không được lấy chiếc áo nâu lành
miếng cơm khoai...

TỰ LÝ

NHÀ XUẤT BẢN ĐÓI NAY HIỆN ĐÃ XUẤT BẢN

Sách của Tự Lý Văn Đoàn

Hòn bướm mơ tiên của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 4)	0\$40
Vàng và máu của THẾ LŨ (hết)	0.45
Anh phái sống của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH (nghìn thứ 2)	0.45
Nửa chừng xuân của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 5)	0.75
Giồng nước ngọt của TÚ MỞ	0.50
Gánh hàng hóa của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH	0.60
Sách ngõi	
Cạm bẫy người của vũ trọng phùng	0.45
Đẹp của NGUYỄN CÁT TƯỜNG	0.35
BƯỚNG IN	
Tiếng suối reo của KHÁI HƯNG	0.40
Máy văn thơ của THẾ LŨ	1.00
Vàng và máu của THẾ LŨ (in lần thứ 2)	0.45
SĒ IN	
Hòn bướm mơ tiên	(in lần thứ 3)
Anh phái sống	(in lần thứ 2)
Gióe đường gió bụi	của KHÁI HƯNG
Nắng thu	của NHẤT LINH
Đời mưa gió	của KHÁI HƯNG
Gói tạc đạn	và NHẤT LINH của THẾ LŨ

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thư thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng
Lậu, Giang, dì nọc còn lại, trước tiêu khí trong, khi vàng, hay thêm, làm công việc gì nhọc mệt, bình
như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xơ, mỏi mệt, mồi mệt, mà bệnh giang thủy giật
thịt, nổi mava đỏ, có khi tóc lở hay dụng. Thi dùng ngay thư thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50
một hộp lù khồi. (phè 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mồi phết (période aiguë) sung, tức, buốt, đau, đờ tái
giắt; dùng thư thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chung 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xã chợ của Nam) trong sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin định theo timbre 6\$05.

TUYỆT HẾT BỆNH LÂU GIANG

Giòng nuốc ngược

Việc qui thần

Người Nam viết ta thờ thần, thờ thánh,
Là cốt lợi dụng các ngài như cánh con
buồn.
Có việc cần, họ cũng vâng tú phuong,
Không có việc, một nén hương chẳng
mặt.
Kẻ thi cầu buồn may bán đất.

Thánh có phái phương di giải mỗi hàng!

Kẻ thi cho thánh là một thằng lang

Dùng nước thải với lanh nhang mà chữa

bệnh.

Không chữa bệnh, họ nhờ chữa mệnh,

Cung vàng hương, họ cầu cạnh sự quảng

xiên.

Họ trống chửng thánh cúng, đảo diễn,

Soi cửa đát, rồi thay tên, đổi số.

Cho những kẻ đã đến ngày tàn số

Khỏi phải về Địa-phủ với Diêm Vương.

Kẻ thi lo không có con nối giao long

đường,

Đi khắp đèn phủ để tìm phương cầu tự.

Họ chẳng biết! Thánh nào có dự

Đến việc gây nỗi tưởng ngu phệ, ngu

phu!

Có kẻ múa mè cờ bạc lu bù,

Cả đời chỉ hận-quản canh thua, canh

gõ,

Họ đến của nhà thánh kèn nài phù hộ,

Độ trì cho vận đồ, cơ may.

Thần-thánh nào có tạ lũ quất quay!

Các ngài nào phải là tay bít bạc

Mà lẩn quất đến các sông dỗ bác

Giúp họ xoay cái bát, quản bài!

Có kẻ không may mắn của, hoặc lạc

người,

Cũng dẫn lê tới đèn dài khán khứa.

Thần-thánh phải đầu nhà thám lú,

Để họ thuê tiền di tặc bóp gian nhẫn!

Cả đến những anh hùng, cùn quốc, công

thần

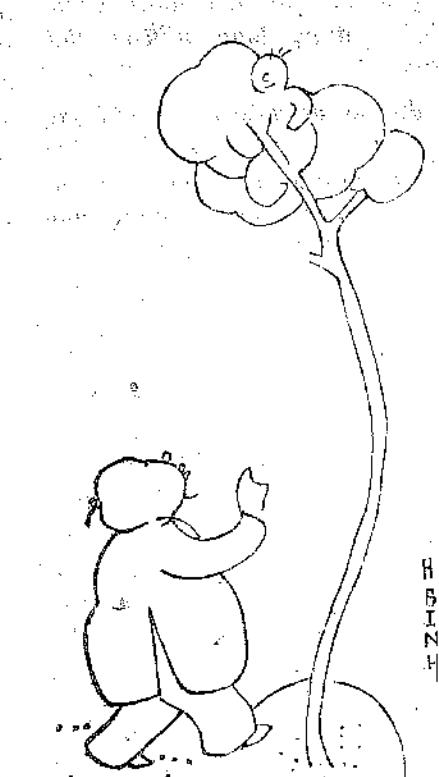
Như hai đức thánh họ Trần, họ Phạm

Cũng bị bọn đồng cốt bầy ra đao nhầm

Sai khiến các ngài trị đám tà ma.

Họ chuyên môn đối trẻ, tira già,
Che mắt túc, bịa ra trò lục sở !
Náo nhai bát, náo xiên lịnh, náo rach
mòn, náo thất cõ
Đè mè, hoắc lồng một lũ ngu dân;
Nghĩa buồn thay cho ông thánh, ông
thần,
Ở vào nước tri dân u muội !
Họ sòng bài một là vì lợi,
Hai vì họ sợ via các ngài như sợ quan
tại chốn dươngIAN

TÚ MỞ



Muôn sống xuống ngay không tao
tréo lên thi đừng có trách.

TỰ LỤC VĂN ĐOÀN

PHONG HÓA TUẤN BÁO

GIÁM ĐỐC: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kẽ 1 đến 15 và phải trả
tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về
Ô. Nguyễn-Tường-Tam

Khoa học của báo Khoa học

BÁO Khoa học của ông Nguyễn-công-Tiểu thật là một cái báo rất có ích lợi cho người đọc. Không những báo ấy dạy ta các cách làm những món ăn, các cách chữa khi ta bị đồ mắm cam, lại còn dạy bảo cho ta biết một cách thường tận và ám yểm những cách thức trồng cây và nuôi súc vật theo phép khoa học của báo ấy, ta cứ theo cách ấy sẽ biết được cách tiêu tiền rất chóng có hiệu quả, nếu ta là người có nhiều tiền mà không biết dùng tiền để làm gì.

Còn nếu anh là người không có tiền, mà muốn trồng cây và nuôi súc vật để kiếm ra tiền — thì xin anh chờ có « thí nghiệm xem sao » mà không khéo rồi anh ngồi khóc đó!

Ngoài những sự ích lợi ấy, báo Khoa học còn đem khoa học mà cất nghĩa về vùn trú cho ta biết nữa. Mà cất nghĩa một cách minh bạch, dễ hiểu, dùng toàn những chữ thường cù.

Ví dụ, nói về mặt trời — mà báo ấy vẫn vẽ gọi là con quạ lửa cho dễ hiểu — có những chữ: nhật hoa bối, thái sắc cầu, lõa tảng, quang huynh cầu, nhật sắc tuyển, tiền đầu nhật khí cầu, quang sắc kinh, trâm sắc tuyển, đảo sắc tuyển...

Những chữ có vẻ đặc khoa học như thế, tuy vậy cũng không làm cho báo Khoa học quên bảo tồn quốc túy để giảng cho ta hiểu mặt trời là cái gì, mà ta cứ nhất định không hiểu thì ngu thật.

Mà nếu ta đem những chữ thông thái ấy đến hỏi một nhà thông thái, ta sẽ thấy ngạc nhiên rằng, ông này cũng không hiểu nỗi!

Lần thắn

ÔNG Nguyễn Vỹ là một nhà thi sĩ, lại là một nhà thư-sĩ viết thơ mới. Ông bảo như vậy:

Nhưng cái sự mà ông không bảo cho chúng tôi biết, là ông rất trẻ người, trẻ tinh, trẻ cả tính tình nữa.

Ông lúc nào cũng ngày thơ, cũng thật thả, cũng tám hồn trẻ quái.

Trong bài « Lời phi lộ về thơ mới » đăng ở báo Đồng phuong, ông viết:

« Tôi không bao giờ hiểu rõ thơ là gì. Nếu ai hỏi tôi « người phải là thi sĩ không? », tôi cứ thật thà đáp: « phải », vì biết rằng một cái thi sĩ, cũng như một cái chim chích vội thó, có tên cho thiên hạ gọi, chứ không có, mà cũng không cần có danh vọng gì. Nếu ai lại hỏi « người là thi sĩ, sao người không hiểu thơ là gì? ». Tôi cũng cứ thật thà mà đáp « ta là thi sĩ, nhưng ta không hiểu thơ là gì ». Nếu ai mắng tôi « làm thơ mà không hiểu thơ là gì », tôi sẽ đe ngón tay lên trán mà ấp úng đáp rằng: « đừng mắng ta! ta chỉ biết ta là một cái vật có linh hồn luôn luôn cảm động... »

Đừng mắng ông ấy mà tội nghiệp! Ông đe tay lên trán, ông ấp úng, ông thật thà, ông ngày thơ như một đứa trẻ con cùn trẻ con.

Đừng mắng ông ấy! Ông không hiểu thơ là gì, ông không biết thơ là gì, nhưng ông biết, hề ai hỏi « người có phải là thi sĩ không », thì ông gật.

Đừng mắng ông ấy! và nên mong cho ông ấy cứ thật thà, cứ ngày thơ, cứ trẻ con mãi mãi...

Nhưng mong sao cho ông ấy đừng đám ra lần thắn.

Thạch-Lam

THUỐC NỘI HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẢN MỎ, HÀNG ĐÁ
Rẽ tiền, chae-chanh, mạnh-mẽ



BẢN TẠI HÀNG

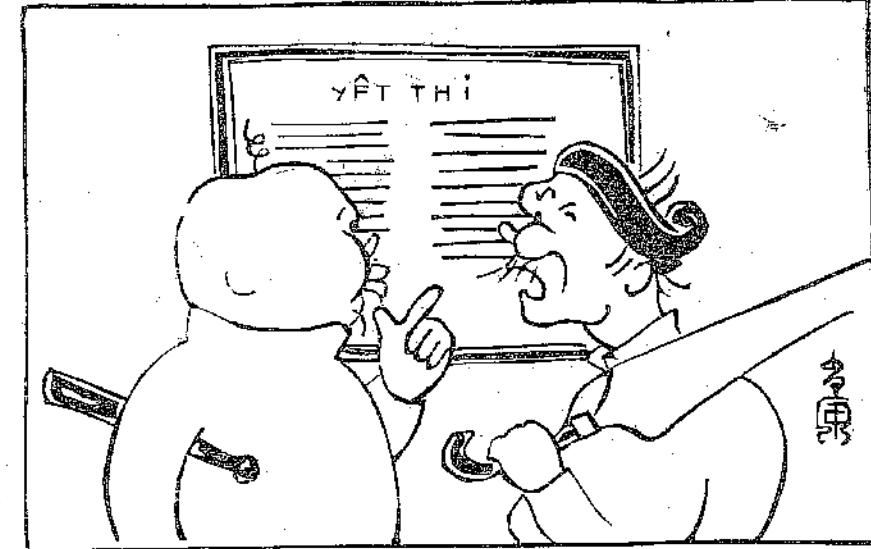
OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
của HIỆU THUỐC NỘI: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá — Bắc Kỳ
Đường giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi

GẤY NÓI: 73

Ở xa biển thư về thương lượng



XÃ XE — Ngày bắc Lý, tôi muốn bỏ cái lệ ăn vặt con gái chưa hoang dã, nó xấu xa lắm.

LÝ TOËT (hốt hoảng) — Ấy đừng dại. Nếu vậy thì chúng mình biết chấm mứt vào đâu.

Siêng thuốc Độc

VĂNG khách mua hàng, nhà bào chẽ dương ngồi nhả kẹo bạc hà cho khỏi buồn nôn. Bỗng một cô thiếu nữ diễm lệ, y phục tân thời bước vào cửa ngơ ngác nhìn, có vẻ bẽn lẽn, e lệ. Nhà bào chẽ ngừng lèn ngâm nghĩa giai-nhân tẩm tắc khen thầm, rồi tiến đến gần hỏi:

— Thưa cô mua gì?

Thiếu nữ ngập ngừng hỏi lại:

— Thưa ông, ở đây có bán thuốc độc?

Nhà bào chẽ trổ mắt nhìn, kinh hãi:

— Thuốc độc? Cô mua thuốc độc?

Thông thả, thiếu-nữ đáp:

— Vâng, ông cho dằng nào thực mạnh, thực nhạy.

Kể lời nói cũng không có gì lạ lùng, nhưng ý chàng đã có sẵn thành kiến ở trong óc, nên nhà bào chẽ nghe như nhiễm đầy vẻ chán ngán, ảo não, đau đớn. Vì lòng trắc ẩn, chàng buột miệng an ủi:

— Thưa cô, cô chẳng nên thế.

Cô kia mặt hầm hố giận dữ:

— Nhưng thưa ông, tôi tức lắm kia.

— Thưa cô, có gì mà phải tức.

— Ông không bị nó trên tức ấy hiếm!

— Thưa cô, ở đời phải biết nhẫn-nại và vui mà sống.

Cô thiếu nữ ngân nga rời ra nhìn nhà bào chẽ, vì cô cho là anh chàng có tính ôm-ở với cảnh phu-nữ khách hàng:

— Nếu đây không có thuốc độc thì tôi đến mua ở hiệu khác vây.

Dứt lời, cô toan quay ra. Nhà bào chẽ vội gọi lại:

— Thưa cô, có thuốc độc, xin cô chờ một tí.

Chàng nghĩ thầm: « Nếu ta không bán cho cô ta, thì cô ta cũng đến mua ở hiệu khác thôi, mà chết, cô ta vẫn hoàn chết. Chỉ bằng ta đánh lừa... Phải rồi... »

Chàng liền lấy đưa cho cô một hộp thuốc nhuận phổi, gói cẩn thận lại mà nói rằng:

— Thưa cô, chỉ ngâm vài viên là chết liền.

Thiếu nữ kinh ngạc:

— Ngâm? Ngâm thuốc độc? Cho nó ngâm à?

Cô trổng nhà bào chẽ có máu điên, vội trả tiền rồi ra cửa lên xe đi thẳng.

Ba hôm sau, cô khách hàng lại tới, mỉm cười bảo nhà bào chẽ:

— Hôm nay, ông bán làm thuốc độc ra ngâm ho.

Nhà bào chẽ mỉm cười rất tĩnh:

— Vì thế cô mới không chết.

Cô kia chau mày cự:

— Ông chết ấy cô được không? Ông nên bỏ cái tính trên gieo khách hàng của ông đi. Tôi mua thuốc độc đánh bầy chuột, mà ông lại bán cho tôi thuốc ho là nghĩa lý gì?

Khái hưng

CÁC BÀI CỦA CÔ LỊCH SỰ
BÁO GIỚI CÙNG DÙNG GIẤY
TÂN THỜI CỦA HIẾU

CHÂU LONG

38 PHỐ HÀNG BỘ
TONKIN HANOI

PUBLIC STUDIO

BỆNH NGUY HIỂM ẤY

Bản ông hay đán bà sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai hoặc mắc bệnh ấy đã lâu năm mà thay trong mình mệt mỏi, đau ngang lưng (bại thận) mờ mắt, ủ tai, móng tinh, rát thịt, tiểu tiện vàng, dục cỏ ván (filaments) urot quai dầu và nhür kiện đốt ở trong. Nếu không dung thuốc số 12 và 22 của bản hiệu, nói cá quyết rằng: MANG BỆNH SUỐT ĐỜI.

Thực là hai thứ thuốc hiểm cỏ. Ai có bệnh nếu lái mà dung, sẽ biết sự hiệu nghiệm của hai món thuốc này. Số 12 giá 0\$60 Số 22 giá 1\$00

Lê-huuy-Phach, 12, Route SINH TU, HANOI
ĐẠI LÝ: — SAIGON, Đường van Vy, 109, Rue Despagne — VINH, Nguyễn L傘, 59, Rue de la Gare. — HAIPHONG, Nam Tân, 82, Bonnal.

Sự Suy Tý Phùn

L.T.S. — Bài này là một bài phú đắc văn, viết rất có công phu, của một ông bạn đọc bao gửi về. Tác giả thực ra am hiểu phong tục thôn quê và tâm lý các ông kỵ mục kỵ nát mà người đại biểu rõ nét nhất là cụ Lý Toét. Chắc rồi ông còn cho chúng ta thường thức nhiều bài phú về nhân vật khác như các ông nai, ông xã, chánh tông, bà hộ v.v.

LÀNG có một người :

Kém nhẽn kém nhẽm,

Nhu nhu, nhu nhu,

Cái mắt thi yêu,

Hâm hâm thi vỗ,

Bèn mèp tua tua chòi râu,

Trên đầu lắc lư búi tóc.

Hấp hắp hấp hắp, mắt cap vội điệu,

Ôm oãm, ôm oãm, tiếng vang lệnh vỗ.

Khi ra đình, khi vào đám, lết sét lè đòi

giây khò còc nhai,

Lúc xuống chợ, lúc ra đường, nghênh

ngang cặp chiếc đằng bụi nõ.

Ra chốn việc làng thi :

Bèn học ông Tù,

Mắng ran thảng mõ.

Hạch kẽ này, soay kẽ khác, lý sự cùn

giở ra một nút, lén giọng ba hoa;

Móc người nõ, sõ người kia, phuơng

ngón quen chắp chèn dám câu đù

điều úp mở.

Lên mặt suy công tính việc, hoặc thế

này bày thế khác, toàn là đom đóm

ngon tre;

Dương vây trong họ ngoài làng, biết

điều nõ lõi điều kia, chỉ rắt nghe hơi

nõi chõ.

Động mõm mõm là vì xã, vì dân,

Hơi kẽm cánh đĩa kéo bè kèo họ.

Khi được thề, mõm loa mèp giãi, nói

rắn nói rồng,

Hè mắt mõi, mắt đỏ cá chảy, chửi mèo

chửi chó.

Nom thấy lời lá mắt luron hip lại, lán

la lán róc : chõ cu với lối ;

Không được ăn thì chán sến lảng di,

giở giọng mõi cần : thấy cha chúng nó.



NH 3

— Cả ngày một mình tôi phải ẵm hai
đứa, mõi cả tay.

— Ô, thế sao chị không đổi tay cho đỡ
mỗi ?

Túc kẽ hơn mình thì đem ách giữa đàng
mà quăng vào cổ.

Đã nhiều vẽ rắn, thêm chán,

Còn chực trói voi, bỏ rợ.

Đến kỳ bồ thu siu thuế, sướng như kê
trộm được buồi tối giờ,

Gặp dịp quản cắp công điện, mừng như
trâu bò được ngày phá đỗ.

Ngồi vào mâm rượu thi :

Trè cắp mõi mè,

Dương dài mắt vợ ;

Rõ ràng bốn góc bốn ống,

Còn ước một mình một cõ.

Gặp mao cho hết đĩa sun, đĩa lòng,

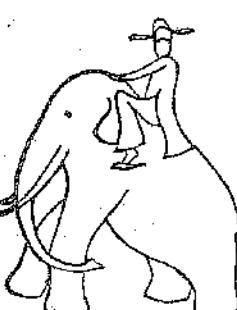
Nuốt vội cho trót miếng gan, miếng mõi.

Nhὸm nhὸm như gấu như cọp, vừa
uống vừa ăn.

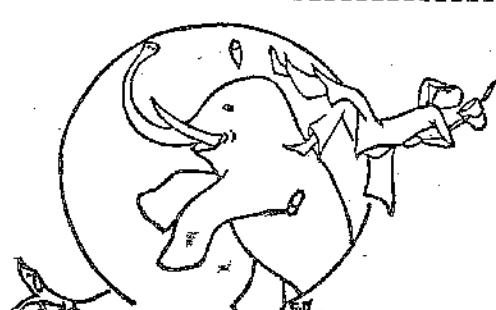
Lắp bắp chào chuột chào doi, vừa nói
vừa q.

Mắt nhìn xuống bắp xem chào lòng
đã chín hay chưa,

Mõm gọi người nhà hỏi nước suýt có
còn không hổ.



Lên voi



xuống chõ !

DAI-BÔ-HUYỆT

Chuyên trị đòn bà, con gái kinh huyết không đều, khí són, khí châm, kinh huyết bị tắc không ra, hay đau bụng, kinh huyết ra không tươi đỏ, tim đen thành bòn, băng ra nhiều quá; khí hư ra nhiều chất trắng, đau bụng, rát rít xương, nằm ngủ không yên, quá irtua hắt sổ, ra tắm bồ hôi, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, bay mơ, thán thè cảm yếu, đau trong dạ con (nhà con) lâu năm không đỡ, hoặc bị tiêu sán luân.

Mỗi hộp giá 1 \$ 00

Hỏi tại: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG viện thuốc Lạc-Long
Số 1, Phố Hàng Ngang, Hanoi

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chí em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Cò giấy viết thư thượng hạng, lịch sự đủ các mẫu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ

Còn chào được kha nõ bụng, truyền nõ
nhũn gõe vang.
Trắc chí được tẩm mềm nõi, xem từ
hòn cao bô.
Vén dùi või vè, tẩm tắc khen mòn áy hau
mòn kia ngọt.
Mùa mèp khua mồi, bón tan hão người
nay hay, người kia dở.

Đến chốn cửa công thi:

Vái vái kêu kêu,

Rùn rùn sợ sợ.

Gãi dẫu gãi tai,

Cúi lưng cúi cổ.

Thấy lóng quan như gà thấy cáo, hoảng
via kinh hồn,

Gặp cậu lè như chuột gặp mèo, nín hơi
tắc thở.

Rút ruột tượng lẩy ra đồng bạc, miệng
rì rầm: vi lê vi thiêng.

Nép chân cõi đứng chực ngoài sân, mõm
lăm nhăm: cắn rom cắn cõi.

Được quan khen mấy tiếng, nõ may nõ
mặt, tướng như bay bồng lên mày;

Bị linh đét vải roi, hết via hết hồn, tướng
đến sấp sa xuống lõ.

Thấy người nhà cụ lớn, truyện trò lán
tỉnh, cà tồi cà giềng;

Gặp cung lại bà con, lý sự hayen thuyễn,
bé rùa bè ngõ.

Lõi có phen bõ roi đồng triện, hai mắt
đồn một, chạy ngược chạy xuôi;

Lõi có phen sái hết tiền còng, bây vía cõi
ba, đâm sui đâm só.

Tiêu tiêu tiêu tinh, nõrõc đến chán mỏi
nhảy, chỉ đánh há miệng kêu trời;

Ăn xéo ăn chằng, chết đến đít không to,
còn chực vung tay bắt giò.

Nào những khỉ thắt tha thắt thểu, sùi dâu
di sóm vè trwa;

Nào những khỉ lăm vào tăm vèn, mõ
miệng ăn không nói có..

Gặp người là khoe mõ: trót sinh làm kê
đàn anh;

Đến đâu cũng phô trương: dắt kẽi ở
ngồi mả tõ.

Khi xuống tinh thi :

Củ rù cù rù,

Ngáy ngô bõ ngõ.

Áo vắt ngang vai,

Quạt cái lưng khô.

Nhin lăm lém hết người rọi đến người
kia,

Đi lang thang suốt phố này sang phố nõ.

Gốc cây gốc cối, ngồi co ro thu đồi giằng
vào lồng,
Đầu phổi đầu đường, đường tần ngắn
móc mẩy xu ăn phở.
Giờ đi giờ lại, luân quẩn như ma ăn
đồng rơm,
Lo gần xa, cuống quít như người dorm
trộm đó.
Chân cao chân thấp, ban ngày thì còn
mãi dì chơi,
Mắt ngược mắt suối, chập tối đến tím
vào nhà trọ.
Rồi rái được ngày,
Ăn chơi cho bõ:

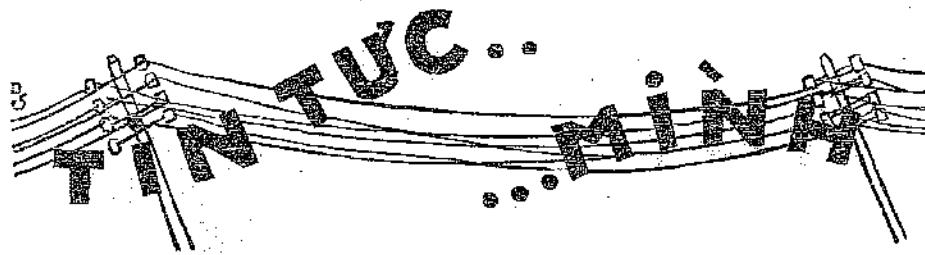
Ngồi phu rõn bụng đánh chén, tí tí chai
bồ chai con.
Ghé vào tai chủ nhà, bếp sếp truyện to
truyện nhỏ.
Ăn một miếng tiếng muôn thủa, dẽ mẩy
khi ném rượu « banh banh » vàng,
Đi quãng dảng học sáng khôn, ở ngoài
tỉnh có thịt « thơm thơm » đỡ.
Được dịp ra chơi thành thị, lên mặt ông
kia bà nõn, bập bẹ học đòi,
Thấy người nói truyện văn minh, ra
dảng ta đây kẻ giờ, lâm le tán phở.
Ra ngoài thi chẳng ăn ai,
Về nhà khoe khôn với vợ :

Nào những cái hay cái la : may đèn, máy
nước, xe điện, xe hơi kề lề ba nhăng,
bát nháo, cái chi cũng quái cưng kỳ ;
Nào những ngón ăn, ngón chơi, cơm tay,
cơm lầu, cò dẫu cò dít, nói khoác một
tắc đến trời, ngón gí cũng thông cũng tồ.

Than ôi !

Chẳng phải giống người,
Chinh phuờng cá gõ.
Dấu dầu hổ đuôi,
Đỗ lồng xanh vỏ.
Áy thế mà cũng vác mặt làm cụ trong
dàn,
Áy thế mà cũng dài mồm ăn năm ăn
sô.
Thay mặt hàng xã, trăm nhát cuộc đều
vợ vào bụng, quen lè ich kỹ hại nhân.
Bị nhọ người làng, một con sún bỗ râu
nỗi canh, kè tội hắng hà sa số.
Thôi, xin ông mau mau từ chức, già
triện quan mà về cái nhà bò,
Thôi van ông chóng chóng bỏ làng, kéo
thiên hạ lai giắt tay ra ngõ.
Giận những kẻ kỹ hão thắt đai, chỉ biết
cầu : dù thực vi thiên,
Hỏi các ông lý Toết ba vành xem có
phải : tắc kỹ ngón lõ.

Bố như Tiếp
(Đà Phù)



Phúc-yên — (tin của phóng viên B.P.)
Một thiếu phụ tên là V., có chồng tên là
Y., mới đẻ ra một cái quái thai rất lạ :
đầu có sừng màu, không mắt, trán chấn
tráng.

**

Phúc-yên — (tin của phóng viên B.P.)
mấy hôm sau) Vì có người đến cải chính
một cách quá dữ-dội lên má kỵ giả, nên
cái quái thai hôm nay không phải là cái
quái thai nữa, vì chẳng có cái quái thai
quái nào cả.

**

Phúc-yên — (tin riêng của bản báo
phóng viên) Câu truyện quái thai chỉ là
một tin đồn. Cách cải chính thần tình
kia là một cái tát tai. Vậy cái tát tai
làm mất cái quái-thai.

**

Bắc-kỳ — Được tin cô Nguyễn Thị
Kiêm mất tích. Dân thương du mừng;
dân báo giới ngạc nhiên.

**

Mường kheo — Cô Nguyễn Thị Kiêm đã
đến đây.

**

Mường kheo — Tin này không đúng.
Nghe đâu hiện nay cô ở Bản-yốc.

**

Bản yốc — Cô Kiêm không ở Bản-yốc.
Cô đã lên đến Lô-Hmông.

**

Lô Hmông — Không hề gì. Dân Lô
Hmông vẫn được vê sự. Cô mới đi đến
Lô Trồng.



THÀY — Kinh đô nước Ba Tư là gì?... Câu hỏi của tôi khó lắm, sao mà anh
đứng đực mặt ra đấy.

TRÒ — Dạ, không ạ; câu trả lời mời khó kia.

Lô Trồng — Chúng tôi phòng bị đã lâu,
không xảy ra tai nạn chi hết.

**

Bắc-kỳ — (tin các nơi) Cô Kiêm đâu?
Cô Kiêm đâu? Cô Kiêm đâu?

**

Saigon — Trời cao đất giầy ơi. Cô Kiêm
đã về tới đây rồi.

**

Tin sau cùng — Ông Hùm thấy cô về
nên đã bỏ trốn vào rừng.

**

Hanoi — Thành phố mới có thứ xe
mới. Dân phu xe tiến lên một bước về
đường văn minh.

**

Phong-Hóa — Ông Nguyễn Tiến Lãng
thấy Phong-Hóa vê con ve sầu biến thành
con tôm. Ông viết thư ra cục lực phản
đổi: ông không là tôm, chỉ là ve sầu thôi.

**

Thủy tiên trang — Được tin này, ông
Nguyễn Công Tiều tạm thời làm khuyến
nông sứ để lại làm nhà khảo cứu trong
ít lâu. Ông xét xem ve sầu có thể hóa
làm tôm được không. Kết quả thấy rồi,
nhưng vì nề ông Lãng, nên ông nhất
định không tuyên bố.

**

Đại hội nghị — Một việc thay đổi rất
lớn: một ông dự khuyết ủy viên đã cao
ràng đến đề phòng lúc dự hội nghị. Việc
này có ảnh hưởng to đến quốc dân.

DÉN HẾT NĂM 1934

HẾT HẠN DỰ CUỘC THI
TIỀU THUYẾT CỦA

Tự Lực Văn Đoàn

Sách của các bạn ở xa gửi đến
có chậm độ mươi hôm cũng được

Mây cuộc thi

VỀ SỐ TẾT BÁO PHONG-HÓA ĐÈ CÙNG NHAU MUA VUI

Thi truyện vui

Giải nhất: 10\$00.

Giải nhì: một năm báo P.H. và một
năm báo Ngày Nay.

Giải ba: nửa năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Thi tranh khôi hài

Phải có tính cách Tết.

Giải nhất: 2 năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Giải nhì, ba: một năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Câu đố khôi hài về tết, Bài vui cười

Mỗi thứ hai giải.

Giải nhất: một năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Giải nhì: nửa năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Thi văn vui

Giải nhất: 10\$00

Giải nhì: một năm báo P.H. và một
năm báo Ngày Nay.

Giải ba: nửa năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Thơ khôi hài về tết

Giải nhất: 2 năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Giải nhì, ba: một năm báo P.H. hay
Ngày Nay.

Nhớ đề rõ « Đề cuộc thi số Tết »
ở ngoài phong bì.

Đến 15 tháng 1 tây 1935 hết hạn nhận
bài dự thi. (Vậy các bạn ở xa liệu gửi
sớm vào quãng mồng 10 mới kịp được).

Nếu dự nhiều cuộc thi thì xin viết
riêng mỗi thứ vào một tờ giấy.

Những bài dự thi phải có liên lạc
đến Tết hay Mùa xuân.

THÀY TƯƠNG

MINH NHƯ-KÍNH

lại mồi sang

Năm ngoái thầy đã nói dối ở Hà Thành. Thay về Tàu thăm nhà
nay mới sang. Thay cũng đã từng đi du lịch các nơi, như Xiêm
Lai, Ai Lao, Cao Mèn, và Trung Nam Đắc Kỳ, ai cũng biết tiếng
thầy học qua chính tông, rất thạo tương và khoa tương số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khổ, vì lại như
muốn tránh giặc, gặp lành thì lắc may mắn thô nô, muốn màng con
cứu, cầu việc hòn thản — già trách ảm phao, vậy ai muốn rõ nên mâu
mâu tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Già e tình phai

THUỐC LÀU HỒNG-KHÈ

Bệnh lâu mót mắc phai, hoặc bệnh da lúu chưa khỏi nòi, mỏi khí nóng nẩy, tái thảy
trong nước tiểu, có vẫn, uống thuốc này đến khỏi rút nọc. Thuốc da màu khói, lại không công phai, nên được anh em chí
em đồng bào tin dùng mỗi ngày. Cù người lạy, người lạy cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công
nhấn rằng không thuốc nào hay bằng thuốc láu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang mai, bệnh hạch lén soái, nóng rát,
đau xung, rát thịt, rát da nõi mè, dày, ra mào già hoa khé, pha lỗ, khớp người, uống một ống thuốc là kiền kiền, không
hai sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua họ là họa-viết thư và, lập tức có thuốc gửi, nhà giày tiếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué 15e cửa chợ Hôm HANOI — Telephone 756

BAI-LÝ — Haiphong, M. Due, 73, Belgique — Namdinh, Ich sôh-Duong, 190, phố Khach — Sơn-tay, Xuân
Lai, librairie Lac-sou — Cao-Bằng, Vinh Hùng, 58, phố 15thom Yenbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh
Hue, Tourane, Bazar Bat Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert, 1er Dakar — Phnompenh, Hồng Bang —
Nhâtrang, Sen giang 12, Rue Marche — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các
nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-ly xin viết thư về thương lượng.

TIỀU SƠN TRÀNG SĨ

của Khai-Hung

L.T.S. — Ông Khai-Hung hiện đã có hai truyện dài: «Đuối bóng tre xanh» và «Tiểu sơn tràng sĩ». Đang lè theo như lời bà cao, kỵ này đang «Đuối bóng tre xanh», nhưng không biết vì lý gì, tác giả ngờ ý muốn đăng truyện «Tiểu sơn tràng sĩ» trước.

I. Người khách la

TUY mới vào khoảng đầu giờ Dậu, nhưng về tiết mùa đông, trời đã nhả nhem tối. Các nhà, các hàng xén ở phố phủ Từ Sơn đã bắt đầu đóng cửa, chỉ trừ một hàng cơm là có ánh sáng, và luôn luôn ở trong đưa ra tiếng cười nói ấm áp.

Một trang thiêu mèn từ phía nam kí-si tới, kim ghi cương ngựa trước cửa hàng. Chàng y-phục nai, nịt gòn gàng, đầu đội nón lông đèn, chân đì hia chẽ, cõi quan một cái khăn lụa trắng và ngắn thắt lỏng, môi bờ rủ, dâng sau lưng. Con ngựa của chàng sắc nâu xám, và tuy nhô thon, nhưng có dáng mạnh mẽ và khỏe dài. Cứ xét trời lạnh buốt cảm cản mà mình nó ướt đậm mồ hôi, cũng đoán được chủ nó đi từ xa lại. Thế mà mũi nó hực hặc thở phì ra hai luồng hơi khói, hồn vò nó cuộn xuống đất như gõ nhịp, dù tỏ rằng nó còn mướt và thừa sức chạy một thời dài nữa. Kỵ sĩ lấy tay vỗ sê vào cổ ngựa dỗ dành:

— Hãy thong thả, tuấn mã, đi đâu mà vội thế. Thầy tro ta nghỉ chân ăn lát dã.

Chàng vừa toan xuống ngựa, thì unخت chàng ngẫu nhiên để tới một cái bảng gỗ vuông quét vôi trắng trên viết những chữ nôm thực to, to đến nỗi trời đã gần tối hẳn mà chàng còn lỗ mồ đọc được...

Nhưng giữa lúc đó, sau một tiếng hét của con ngựa thì tiếng ồn ào cười nói ở trong hàng cơm bỗng im bặt, rồi cánh cửa hé mở, một người thò đầu ra hỏi:

— Ai?

Không trả lời, thiêu niên yô-sĩ nhanh nhẹn nhảy ngoắt xuống đất, kéo và vuốt áo cho hết nếp dăn, vì lúc cười ngựa, chàng giặt vạt cả vào trong chiếc giày lung diều. Đoạn, thong thả, dõng dạc, chàng bảo người vira hỏi:

— Chủ còn đợi đến bao giờ mới ra giặt ngựa của ta vào tàu.

Ý chừng cho là lời nói đó hồn sược, người kia mở mạnh cánh cửa bước ra đường đứng phuồn ngực chống hai tay vào sườn, gật gù hỏi lại:

— Anh có biết tôi là ai không mà anh dám nói sách me như thế?

Người khách mới đến mỉm mỉm cười khinh bỉ, thản nhiên đáp:

— À, ra tôi lầm! Ý chừng chú không phải là chủ quán hay người nhà hàng cơm.

Rồi, sau khi buộc giây cương vào đầu một cái kéo ở mặt hiên, chàng dâng vào trong hang, lớn tiếng gọi:

— Chủ quán!

Nghe tiếng chàng sang sảng, ngán thán thè chàng cao lớn, mạnh mẽ, nhất là lại nghe lách cách cái vỏ kiêm chàng deo bên sườn đậm vào ngưỡng cửa, người chủ hàng cơm lột hoảng chạy ra khum núm chào và lè phép hỏi:

viên cai và mấy tên lính nhảy nhau thù thảm.

— Khả nghi!

— Đề phòng!

— Tôi hỏi tin bài hẵn nhé?

— Hãy thong thả. Nhưng phải luôn luôn đề ý đến hẵn. Ma khi giỏi đề đầu cá?

— Đề cả dưới gầm phản.

— Đeo ngay dao vào thắt lưng. Còn



— Bầm quan lớn truyền...

— Sắp rượu và quay một con gà. Rồi ra giặt ngựa vào tàu cho nó ăn thóc.

— Dạ.

Bốn người ngồi quay quần đánh tam cúc ở một cái phản bên dương mặt ngạc nhiên, yên lặng nhìn. Người vira ra đường quay vào nói to bảo bọn họ, cốt để vỗ sê vừa tới nghe rõ:

— Lệnh trên ban xuống chỗ anh em minh canh phòng ở đây, các chú phải cầm mặt, nếu vò ý đề phạm nhân trốn thoát thì đầu anh em mình chẳng còn đâu!

Dứt lời bác cai, vì bọn đó là một viên cai và bốn tên lính — trèo lên ngồi chém chệ trên một cái phản cao kê liền bến.

Người trèo tuổi mới đến tờ mờ đưa mắt quanh phòng rồi mỉm cười hỏi bọn lính:

— Nay các chú, có xảy ra sự gì mà việc canh phòng cần mật thế?

Một người lính trèo lên cái phản cũng giống cái phản treo ở ngoài cửa mà nói rằng:

— Đọc đó sẽ hiểu.

Trong khi người khách la đứng lên cái ghế đầu vuông để xem bảng, thì

mã tấu và đoán kích thi của người nào, người ấy đặt ngay bên mình để phòng biến. Ma se sẽ chửi kéo hẵn biết. Nghe chừng hẵn ta cũng không phải tay vừa đâu.

Người trèo tuổi vẫn đứng trên ghế lầm nhâm đọc:

«Quan trấn-thủ trấn Kinh-bắc Nguyễn Mô có lời yết thị như sau này:

«Từ khi đức Thái-tô Võ hoàng-de đánh đuổi quân Tòn-si-Nghi chạy như dàn chuột về Tàu, và trừ tiệt giặc già quấy nhiễu trong nước, thi trăm họ đều được an cư lạc nghiệp.

Nhưng gần đây, một tên ngông cuồng rãg loạn dè làm rối cuộc trị an của nhai nước, nhân dân đều ghét, đều oán, coi như kẻ thù chung. Tên ấy là Nguyễn

Đoán, người hụ Từ Sơn. Than ôi! tười trời tránh sao cho thoát! nhớ oai hoàng-de, bần chúa đã bắt sống

được tên phản quốc và đã hành hình nó rồi. Song dù chẳng bọn giặc côn trùng quất vàng này, mà trong bọn có một tên rất nguy hiểm: ấy là tên Phạm

Thái-túc Phạm Phụng, con tên nghịch tặc Trạch-trung-Hầu, quán thôn Yên thi, xã Yên thượng, huyện Đông ngàn, phủ Từ Sơn.

Phạm Thái vào trắc hai mươi tuổi, người vira tầm, nhưng rất khỏe và rất giỏi võ. Đầu dây có phác bức hình, họa theo những lời trình bày của các thám tú...

«Ai bắt sống được Phạm Thái sẽ thưởng tiền mìn quan. Ai giết chết được hẵn sẽ thưởng tiền năm trăm quan.

«Nhân được giấy yết-thị này, các viên phản-tri phải giàn ở các ngã ba cùng các túu quán có đồng người lai vắng. Lại phải cho lính ngày đêm canh phòng ở các nơi mà quân gian có thể tụ họp được.

«Niên hiệu Cảnh Thịnh, năm thứ năm tháng chạp, ngày mồng ba.»

Ở một góc bảng, có vẽ rất sơ sài diện mạo một người đàn ông và chua mẩy hàng chữ sau này:

«Mặt trái saan, miệng rộng, mắt hói xếch, lông mì rậm, tai to, có một nốt ruồi ở sau tai bên phải.»

Chàng trè tuổi bỗng cất tiếng cười vang. Bọn lính cõi ngạc nhiên nhìn nhau, rồi một người mạnh bạo hỏi:

— Có sao đọc tờ yết thị của quan trấn-thủ, nhà người lại dám chế nhạo?

Chàng kia quay lại đáp:

— Không, ta có chế nhạo ai đâu. Ta chỉ tức cười chết dì vì cái câu: «có một nốt ruồi sau tai phải». Thiết tưởng nếu tráng sĩ Phạm-Thái là người rất khỏe, rất giỏi võ như tờ yết-thị đã nói, thì còn ai dám dến gần vách tai hẵn ra mà xem nốt ruồi. Thành thử câu chỉ thị đó thực là thừa.

Dứt lời, chàng lại cười, lấy làm thích trí lầm:

— Trời ơi! sao không chua: Phạm Thái có cái mũi ở giữa mặt, và có cái cằm ở dưới mũi, có phải dễ nhận hơn không?

Vìen cai đứng dậy quát:

— Anh không được hồn sược với quan trấn-thủ.

Chàng tuổi trè vòi nhύu nhường đầu díu:

— Sao chú vội giận thế? Nào tôi có hồn sược gì đâu. Chẳng qua bàn một câu cho vui đây thôi chứ.

Vừa nói, chàng vừa bước xuống đất, rồi như quên hẳn câu truyện vừa xảy ra, chàng gọi:

— Chủ quán!

— Dạ.

Một người to béo mặc áo cánh bông, đầu chít chéo vuông khăn nhuộm nâu, nặng nề dì lại gần, chắp tay chờ lệnh.

NGUYỄN NHƠN CỦA BINH MỘNG-TỊNH, DI-TỊNH VÀ HƯỢT-TỊNH

A.—Bởi lão bẩm Giên-thiên báu túc, hựu-thiên thất nghi, tuối còn nhỏ mà quá u sắc đẹp, quan hoa đồng sáp tường hóa túy mà thành ra.

B.—Bởi lão tuối còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.

C.—Bởi người bị lật độc đồng thuốc công-phat và thông lợi liều tiện nhiều làm cho thân-thẩy say ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kè trên mà sinh ra ba chứng bệnh: «Mộng-tịnh», «Di-tịnh» và «Huyết-tịnh». 1. Nằm chiêm bao thấy giao-eau cũng đau bá, tinh khí xuất ra là Mộng-tịnh, báu không nặng. — 2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong nhán bần-thần tay chân nhức mỏi là Di-tịnh, báu đã nặng. — 3. Bất luận ngày đêm tinh-khí cứ chảy ra hoà, hoà chảy ra là Huyết-tịnh, báu rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kè trên thường hay đau thắt ngực lung, ngực nhức vùng, tay chân nhức mỏi, trong mình mênh mông, ăn ngủ chẳng动荡, hình xác tiêu tan, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị kịp thời ngày thấy suy hỏa trọng, hư tinh lóng lánh đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rang tức, nơi ngực thành ra bình ho. Người mắc phải 3 chứng kè trên hãy uống

“ Tam-tinh Hải Cửu Hồi Thuỷ Hoàn (số 2) cáo nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thu-dâu-Một thi bính hết đút mà hái dặng bồ thảo tráng dương, có tính ích chí, bồi bổ sức lực trong minh, 10 người uống không sai một đã dặng chẳng biệt bao nhiêu hité thư khen tặng.

GIÁ MỖI HỘP (nồng lâm 5 ngày) 1\$00

VÕ-VĂN-VÂN-DƯỢC-PHÒNG Chủ-nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN bảo-chế THUDAUMOT

Có bán tại: Hanoi: Nguyên-văn-Đức, aux galeries indochinoises 108, Quai Ciémenceau, 11, Rue des Caisses. Hải Phòng: Librairie, Papeterie, Mai-Linh 62, Paul Doumer. Nam-Dinh: Maisou Việt-Long, 28, Chapeaux, phố mới.

Phú-Lý: Bùi-long-Tri, Maison Châu-Dinh, Rue Principale. Yên-Báy: Maison l'hô-Thợ, 8, Usine Électrique.

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC - LỢI

79. PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại lý: MM. Pham-ha-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng-Dức, 64, Rue des Cantennais, Hanoi — Thiên-Thành, phố Khách, Nam Định — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Hué,

— Bán buôn: 10% — Bán lẻ: 20%

—

— Sao rượu ta gọi từ nay mà vẫn chưa đem ra?

— Bầm, con tuồng còn chờ nhảm.

— Cứ đem rượu ra trước đã.

— Bầm, có hầm nóng không?

— Không cần. Mau lên!

— Dạ! nhưng ngoài sỏi rượu gì?

— Rượu cũn! Mau!

— Dạ!

Tức thì chủ quán vào buồng lấy ra một nậm rượu và một cái chén vại đặt lên bàn mà hỏi rằng:

— Bầm, công tử ngồi giường hay ngồi bàn?

— Ngồi bàn. Được rồi! Mà sao đèn lù mù thế này. Chắp ba sợi bắc vào, và di lấy thêm dầu rót cho đầy bát.

— Dạ.

Chàng tuổi trẻ uống luôn ba chén rượu đầy, rồi chép miệng liếm môi, chau mày nói lớn:

— Hết rượu thẳng cha pha nước lũ nhiều quá, uống chẳng mùi mẫn gì!... Quán!

— Dạ.

Chủ quán sợ hãi bước tới, vì hắn ta đã nghe rõ lời chê bai của ông khách. Nhưng ông khách ôn tồn hỏi:

— Có mục không?

Chủ quán vui mừng đáp:

— Bầm công tử, có. Mực Bắc-hải ngọt lắm.

— Vậy đi sắp cho ta một cái hỏa lò than hồng và đem lên đây muối con mực.

Một lát sau, mùi mực nướng thơm phức cả gian phòng. Mà ông khách đã dùng đến nậm rượu thứ ba rồi.

Vìen eai bẩm bọn linh ra hiên thì thăm nói:

— Thằng này tôi xem chàng có lẽ là Phạm Thái. Mắt trái soan thì đích rồi. Lông mày tuy không rậm, nhưng cũng không thưa. Còn miệng hắn như thế cũng có thể cho là rộng được.

Một người linh đáp:

— Vâng, có lẽ đích rồi.

— Già bây giờ ai lên đến sau lưng mà lật trái lại hắn ta lên xem có nốt ruồi không, thì mới biết chắc chắn được.

Mỗi người im lặng nhìn nhau, có ý lo sợ. Vìen eai ngâm nghĩ rồi lại nói:

— Các chú à, ta phải dùng mưu... Thế này này: Bây giờ ta nói phỉnh cho nó uống thật nhiều rượu. Khi nào nó say mềm, ta chỉ việc trói gô lại là xong.

— Nhờ nó không phải Phạm Thái.

— Thị ta thả nó ra.

— Vậy được rồi.

(Còn nữa)

Khải Hưng

HỘI BÈN

Cô Nguyễn thị Manh Manh

HỎI: Đã không phải là bệnh của em, nhưng là bệnh của các ông, em không đòi nào có bệnh hết. Em chỉ là người có tài diễn thuyết thôi. Em đi tới đâu diễn thuyết cũng được công chúng hoan nghênh, từ Hà-nội tới Hải-phòng, từ Nam-dịnh tới Bắc-ninh mà cho cả dân thương du nữa. Vậy mà các ông cứ bảo ai cũng sợ em. Các ông có bệnh chí lạ vậy?

ĐÁP: Chúng tôi cũng thế, chúng tôi không hề có bệnh bao giờ, nhưng cô thì cô có bệnh nặng lắm. Đàn bà lầm lời. Cô, cô lầm lời gấp ba. Đó là một bệnh. Cô còn bệnh nữa là bệnh sốt rét. Tôi cứ nghe lời nói của cô cũng biết thế. Cô nói rằng ở đâu cũng hoan nghênh bài diễn thuyết của cô, và cô là người có tài diễn thuyết. Người sốt rét nặng không nói mê, nói sảng là gì?

CĂN BỆNH: Nếu còn ở Trung châu thì đó là bệnh... mản chài. Chắc dân mán Lô-lô tìm cách chài vắng mặt-cô để cô đình việc bàn về chế độ da thê với họ.

CÁCH CHỮA: Sốt rét rùng hay bệnh chài, ở người khác thì khó chữa vô cùng. Nhưng ở cô thì dễ chữa vô cùng: cô kiêng khem sự diễn thuyết và chịu khó ngâm liệt thị độ một vài tháng.

LỜI DẶN — Không nên tin ở ông Heraclite: tắm ở sông này dù đêm hay ngày, dù ở một chỗ hay ở hai chỗ, dù một lần hay mấy nghìn lần cũng được.

Dr de Leta



BẮNG CỐ CHẮC CHẢN

Thưa cụ đây không phải là một bức thư. Đầu không có: « Nay tôi có nầy lời về hỏi thăm » và cuối không có: « thì tôi lấy tám mươi lăm lăm ».

TỤ LỰC VĂN ĐOÀN
PHONG HÓA TUẦN BÁO

Giám đốc: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kê từ 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ông Nguyễn-Tường-Tam

DATA THÈ

Cô Nguyễn thị Kiêm diễn thuyết hoài. Người đi xem -- xem chí không phải nghe -- có diễn thuyết cảng cứ đi xem có hoài...

Ở Hải-phòng, có nói truyện về vấn đề da thê, xuôi Nam-dịnh, có nói truyện về thuyết tự do kết hôn. Những vấn đề đã cũ rich, nhưng bao giờ cũng mới... như có Kiêm vậy.

Kẻ lán dương có cũng có, mà kẻ công kích có cũng có.

Về vấn đề da thê, có bị ông D... ở báo Xứ Sở phản đối. Ông viện lẽ rằng chính những tin đồ con tin của thuyết « một vợ một chồng » là những người có vợ giàu, con giẽm cả. Ông lại viện lẽ rằng đàn bà ở nước ta quá nhiều, nên thuyết da thê lại làm cho các cô khỏi cái nạn lầu hồng, lầu xanh...

Ông nói vâng cũng biết vậy, tuy rằng ở nước ta vẫn vò số lầu xanh với lầu hồng.

Nhưng rồi cô Kiêm sẽ cãi lại, viện lẽ rằng ở nước ta, đàn ông nhiều hơn đàn bà.

Ô, lấy cái gì làm chuẩn đích mà bảo đàn bà nhiều hơn đàn ông?

Chỉ có một cách là làm một bản thống kê, so số đàn bà với số đàn ông. Nếu đàn bà nhiều hơn đàn ông thì nên giữ lối thuyết da thê, và nếu đàn ông nhiều hơn đàn bà, thì chắc ông D... bằng lòng lầm,... nên khởi sướng lên cái thuyết da phu...

Như vậy e rằng thuyết « một vợ một chồng » không bao giờ đúng đắn, vì khó lòng mà số đàn bà vừa vặn bằng số đàn ông.

Tư Ly

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỌNG-GIÁC VA NGUYỄN-HẠC-HÀI

BẢO-CHÉ HÀNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhàn tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BẢN: Rượu bò Vin Tonique Alexandra 1195

docteur
NGUYỄN HÀI

6, RUE DE COLOMB

(Góc ngõ Nam Ngư) — Giấy số 410

CÂU CHUYỆN TRUYỆT

(Tiếp theo)



DŨNG vừa đi khuất sau cánh cửa thi Loan bước vào phòng.

Thảo hỏi :

— Hôm nay chị còn lại chơi được?

Loan tươi cười như hoa :

— Ấy trốn nhà sang thăm anh chị kéo ít nữa xa-xôi lại nhó.

Thảo nói :

— Vợ chồng chúng tôi vừa bàn bạc để mai lại đăng chí.

Đứng sau cánh cửa, Dũng hỏi hộp. Tiếng Loan du dương lọt vào tai chàng như một khúc đàn xa xăm ở thời quá vắng đưa lại. Dũng để mắt vào khe cửa nhìn. Thấy vẻ mặt Loan tươi cười, chàng lấy làm mừng rằng Loan đã quên được mình và vui vẻ lúc bước chân về nhà chồng.

Loan ngồi bên lửa, vừa hờ tay vừa nói :

— Mấy hôm trước bàn cỗ bàn, hôm nay mới được nhàn rỗi một chút. Mai chị sang, chị chờ quên...

Bỗng nàng ngừng bất. Nàng vừa thoáng thấy cái hộp thuốc lá đè trên bàn. Mới trông Loan biết ngay

là của Dũng vì ngoài kiều vẽ kỳ-khô-khô khác hẳn các hộp khác lại có một chữ D rất to ở góc. Loan buột muôn hỏi :

— Cái hộp thuốc lá này của anh Dũng?

Thảo mau trí với đáp :

— Của anh ấy bỏ quên ở đây lâu. Nhà tôi lấy dùng.

Thảo vừa nói vừa lấy làm lạ, chưa hiểu vì có gì Dũng lại muốn láhnh mặt Loan, nếu thật Dũng về vì Loan. Thảo cầm hộp thuốc lá mở ra thấy còn một diều liền mời Loan hút. Loan đỡ lấy hộp, cầm mân-mè trong tay, nói :

— Cái hộp này trông xinh tệ.

Nàng ngập ngừng nhìn Thảo :

— Chị cho em xin.

— Chị xin để làm gì?

Câu hỏi tự nhiên của Thảo làm Loan ngượng-ghẹo, nàng đáp :

— Em cũng chẳng biết để làm gì. Trông cái hộp hay hay, ngộ nghĩnh... Thời, chị cho em xin.

Thảo không trả lời, đưa mắt nhìn sang bên buồng ngủ, như muốn phân trần cùng Dũng đứng sau cánh cửa.

Loan cầm hộp thuốc, soay minh để lên tủ tre, bỗng nàng dầm dấp nhìn cái mũ da. Nàng không thể nào nhầm được : cái mũ mầu do xám kia, nàng chắc là của Dũng. Nhìn hộp thuốc lá, cái mũ và cái áo lót còn ướt đẫm nước mưa cùng vẻ mặt ngọt ngào của Lâm và Thảo, Loan hiểu ngay. Nàng hỏi hộp, cất tiếng gọi to :

— Anh Dũng! anh Dũng!

Dũng biết là trốn không nỗi, ở trong phòng bước ra, vội nói chua :

— Tôi thấy cô đến, vội đi ăn để làm cho cô ngạc nhiên.

Loan đứng thẳng dậy, hai con mắt mờ to nhìn Dũng một lúc rồi lại ngồi xuống ghế, lắng lảng hai tay đặt lên ngực để tránh những tiếng đáp mạnh của trái tim lúc đó. Bỗng nàng ngừng đầu, làm bộ tươi cười hỏi Dũng :

— Anh mới về bao giờ?

Dũng đến ngồi bên bàn đáp :

— Tôi vừa mới về xong. Chị giáo cũng vừa mới cho tôi biết tin ngày mai...

Loan hỏi giọng gay gắt :

— Ý chừng anh về để mừng em?

Dũng đáp :

— Đó chỉ là tình cờ, vì tôi về đến đây mới biết tin mừng ấy.

Lâm nói khôi hài :

— Hết anh Dũng đi biệt tăm tích lại đến cô Loan về nhà chồng. Đêm nay tình cờ thành một đêm họp mặt cuối cùng.

Loan nói :

— Không biết nên buồn hay nên vui.

Thảo tiếp luân :

— Nên vui. Mà muôn mừng cả mọi người, nhà sẵn có chai rượu kia, tôi xin tặng mỗi người một cốc.

Trong khi Thảo sắp sửa cốc bày trên bàn, thì tiếng nói truyện sen lấn tiếng cười rộn rã trong phòng. Mọi người ra chiều vui vẻ mà Loan coi bộ vui nhất trong đám. Dũng hơi lấy làm lạ về vẻ vui tươi thái quá của Loan, đưa mắt lòm实习生

bỗng chàng thấy Loan đang cười nói vui tươi, hai con mắt tự nhiên sáng lén khác thường, rồi trên má ửng hồng vì ánh lửa, mấy giọt nước mắt long lanh từ từ chảy.

Ngượng nghẹo, Dũng cúi mặt và ngầm nghĩa cái cốc thủy tinh để trên bàn. Chàng biết là mấy giọt nước mắt kia nhỏ ra vì chàng, chứ không phải nỗi nay mai phải xa cách bạn hữu.



của Nhất Linh

Thảo rót xong rượu, bưng một cốc đến đưa cho Loan, và khi thấy má Loan ướt đẫm nước mắt, ngạc nhiên không hiểu vì có gì, đứng ngoác ngác nhìn mọi người. Ai nấy đều ngượng nghẹo, đứng lảng lặng nhìn nhau. Thảo đặt cốc rượu bên cạnh chỗ Loan ngồi :

— Chị sờ cốc rượu. Can chi mà buồn, chị lấy chồng gần gũi, còn gấp nhau luôn...

Rồi quay lại bảo Lâm :

— Chỉ tại cậu đấy thôi. Việc gì mà lôi thôi nhắc đến những truyện hời hợp, biệt ly.

Loan cúi mặt lấy vật áo che miệng, nhưng vẫn không giữ nổi những cái thồn thức làm rung động cả người nàng. Lâm nhắc cốc rượu lên nói to :

— Thời, ta uống rượu sẽ hết buồn ngay. Nào cô Loan, anh Dũng...

Nhưng Lâm thất vọng đặt cốc xuống bàn, vì không ai hưởng ứng.

Dũng vẫn ngồi đẩm nhìn cốc rượu, không nhục nhích. Sở yêu lặng trong gian phòng lúc đó nặng nề khó chịu.

Lâm lắng lảng đứng dậy đi sang buồng ngủ, như muốn tìm một vật gì. Một lát, chàng lén tiếng gọi Thảo :

— Mợ sang đây, tôi nhờ một tí. Lúc Thảo vào, Lâm ghé tai nói nhỏ :

— Chúng mình ở đây đừng ra nữa...

Thấy vợ không hiểu, chàng nói tiếp :

— Anh chị muốn nói chuyện riêng với nhau, ta nên để họ tự do. Họ vờ vĩnh để mượn nhà mình làm chỗ hẹn hò gấp gáp lần cuối cùng. Mợ tưởng tôi không hiểu sao...

Rồi chàng mỉm cười :

— Anh chị vờ vĩnh đóng trò dã khéo lắm!

Thảo biết là chồng đoán sai, nhưng không nói gì, chỉ lắc đầu thương hại.

Mãi không thấy vợ chồng ông giáo ra, Dũng lại ngồi gần chỗ Loan, đưa mắt nhìn

P III II - YẾN

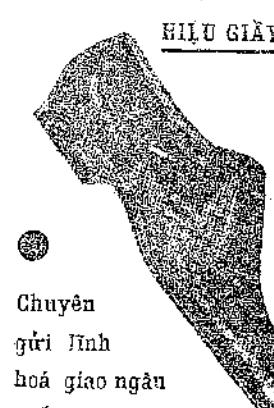
GUỘC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: PHÚC-LONG, 43, rue des Graines
(HÀNG ĐẬU) HANOI — Téléphone 251

HỘ GIẤY LÓN NHẤT XỨ BẮC KỲ

Phong Tài

43, RUE des PIPES
HANOI



Chuyên
gửi linh
hoá giao ngẫu
khắp Đông Dương

SUCCURSALES
2 et 18
Rue des Paniers

bạn. Loan ngượng nghịu, lấy vạt áo lau khô nước mắt, cùi mặt nhìn lửa và sờ mũi giày hắt những thanh cùi đã cháy gần hết vào lò.

Dũng cất tiếng hỏi trước :

— Bao giờ anh lại đi ?

Dũng hỏi lại :

— Cô mong cho tôi đi ?

— Không phải thế... Sao anh lại có cái ý nghĩ lạ lùng như vậy ?

Dũng vội nói chua :

— Không, tôi nói đùa đấy. Có lẽ mai tôi đi sớm. Nếu cần thi đêm nay đi cũng chưa biết chừng.

— Công việc anh cần đến thế kia à ? Tôi cứ tưởng anh về ở hòn Hanoi ?

— Cũng muốn lắm, nhưng không thể được, không thể nào như thế được nữa.

Nhớ lại hôm gặp gỡ cuối cùng ở nhà Dũng mấy tháng trước, Loan hỏi :

— Thế trước kia anh đi làm gì ?

Dũng không đáp. Loan lại tiếp :

— Sao hôm anh đi, anh không cho em biết ? Anh có nhận được thư của em gửi cho anh hôm đó không ?

Dũng sững sờ :

— Thư nào ?

Loan vội nói :

— Chắc anh không nhận được. Em hỏi thế, chứ trong thư không có truyện gì quan trọng cả... Mấy hôm sau, em có lại đây nhà anh tro lần nữa...

— Cô lại tìm tôi ?

— Vắng. Nhưng anh đã đi rồi. Cố gắng con chủ nhà ngộ nghĩnh hết sức, nó tưởng em đến đòi nợ anh.

Dũng cười đáp :

— Vì nó thấy những người đến chơi tôi toàn là người đến đòi nợ cả... Nhưng nợ ai, tôi cũng đã trả hết cả rồi...

Loan mỉm cười :

— Chỉ trừ cô em, người khách nô

đến sau cùng là anh chưa trả.

— Nợ ấy thì không bao giờ tôi trả được. Mà cứ để nợ như thế, còn hơn là trả nợ nhanh.

Loan nói :

— Nhưng anh đã trả rồi, mà anh chưa biết. Hôm đó em lên đường anh lấy của anh cái gương con. Em bắt đỗ đặc đẽ trù vào nợ rồi.

— Cái gương ấy đáng là em mày mà cô lấy.

— Nhưng đối với em, thì nó là quý... Từ đó ấy, ngày nào em cũng dùng đến nó... Mới có ba tháng

nay, mà em coi như đã lâu lắm rồi. Biết bao nhiêu việc lo buồn đã xảy ra cho em...

Dũng ân cần hỏi :

— Những việc lo buồn gì thế cô ?

Loan thở dài :

— Đối với cái đời sống thừa của em thì việc gì chả là việc lo buồn.

Dũng chép miệng nói :

— Sao độ này cô sinh ra chán đời thế, cô Loan? Cô còn thiếu gì nữa. Cô nên vui vẻ là hơn. Mà dẫu cô thiếu cái gì chăng nữa, cô cũng nên quên nó đi. Khi nào mình không có cái gì mình thích, thì mình nên thích cái gì mình có. Cô hẳn đã biết câu ấy.

Dũng chỉ cốc rượu mời Loan uống rồi nói tiếp :

— Đến ngay như tôi, vất vả nay đây, mai đó, mà tôi cũng cho cái thân tôi là sung sướng nhất. Tôi đã quen sống cái đời mới của tôi, tôi lấy công việc hiện thời của tôi làm vui, mà cái vui ấy giúp tôi quên hẳn nỗi đau khổ riêng. Còn cô, nay mai cô về nhà chồng, tôi rất mong cô cũng sẽ thấy hạnh phúc trong cảnh gia đình mới... Tôi ở xa, nhưng thỉnh thoảng được tin cô, biết cô... biết cô vui vẻ sung sướng, đó là điều tôi mừng hơn hết.

Loan đưa mắt nhìn Dũng cảm động :

— Cô ở gần nghe anh nói thì việc gì cũng dễ dàng cả. Nhưng xa anh thì đâu lại vẫn hoàn đấy.

Rồi Loan dịu dàng thản thờ hỏi Dũng :

— Lần này anh đi bao giờ về ?

Dũng đáp :

— Chắc là lâu lắm. Có lẽ hai, ba năm nữa. Khi về chắc cô đã tay bồng tay mang rồi.

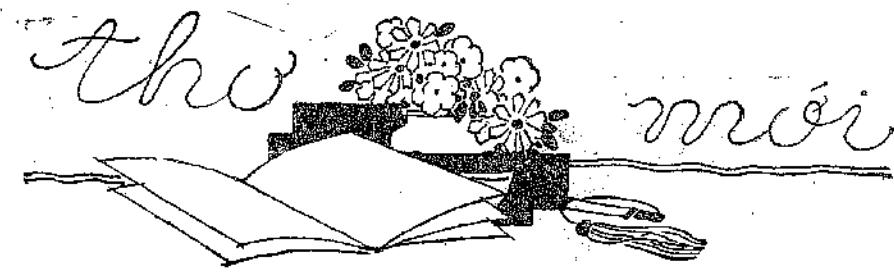
Loan và Dũng đưa mắt nhìn nhau và cùng trong một lúc cũng cảm thấy hết cả cái buồn xa vắng mênh mông của cuộc phân ly, mà hai người biết sẽ dài cho đến ngày团圆.

Trong lối, ngọn lửa gấp chỗ cũ khô vụt bồng to lên, nhảy múa đùa ron với bụi than vàng lấp lánh. Hai người cùng ngồi lặng yên, mờ mộng.

Bỗng Dũng đứng dậy cầm lấy cốc rượu còn đầy, buột mồm nói một mình :

— Thế là phải.

Rồi chàng nâng cốc lên, tươi cười mời Loan :



TỰ TRÀO

Gửi cho Thế Lữ

— « Có lẽ chàng không nhận ra mình ?
Ô này, lại cả em Như-Thanh !
Đi đâu với bấy người năm cũ,
Cả đến em mà cũng lạ anh ? »

Lơ đãng Thành không tưởng dại dỗng :
Tôi gần, chàng sẽ nhớ Thành rằng :
« Bấy lâu vui hưởng đường cao quý,
Người cũ em còn còn có nhớ chàng ? »

Có nhớ anh chàng hay ngầm thơ
Vì em ca ngợi bốn năm đó,
Tình yêu đầm thắm, đời mơ mộng ;
Rất cục anh chàng hóa ngắn ngoặt »

Cũng như mọi người, Thành lạnh lùng :
« Ai dám mãi giấc mơ mộng !
Thần thơ ví thử giàu sang được,
Thi xuôi đời anh cứ nhớ mong ! »

Mặt tối, mắt hoa, giọt lệ chan,
Bỗng chàng cắt lớn tiếng cười vang :
— « Ai ai họ cũng quên mình cả,
Họ chẳng như mình nhớ với thương t »

Đời tuy coi rẻ tầm long yêu,
Ta vẫn là ta, thi-si nghèo,
Ca ngợi vì đời tình chắc ăn,
Tình thương tha thiết, tình cao siêu !

Hồi Mộng Lòng ơi ! ôi Thơ-Ngây
Về thời ! Lưu lugến mãi chi đây ?
Về ta chung sống đời như trước,
Lại đọc thơ vang xuôi cả ngày !

Ta lại ca bao tình yêu đương
Mà ta tưởng tượng ở văn chương,
Cả đời săn lùng vĩ anh,
Đời biết chung tình, biết cảm thương !

Về nhà, anh chàng điện của tôi,
Chuyển nay « ấm-ý » lại băng hải,
Nhưng thơ vẫn ngữ điệu ái-yêm,
Tha thiết yêu thương hết mọi người !

Nhất-Linh

Lan-Sơn

CÙNG MỘT Ý TƯỞNG BU'C THU' NÊN ĐỌC

Em bảo chị : Em chỉ đến hiếu Tài-Xuyên

Mẹ bảo con : Mẹ chỉ đến Tài-Xuyên, mẹ sẽ may

Hai chị em bạn : May áo dài đẹp nhất hả ?

— Chị có hiếu Tài-Xuyên

làm vừa ý tôi nhất.

— Ông đâu ?

— Ông Hà-Thanh mà không

biết câu ca rao này à ?

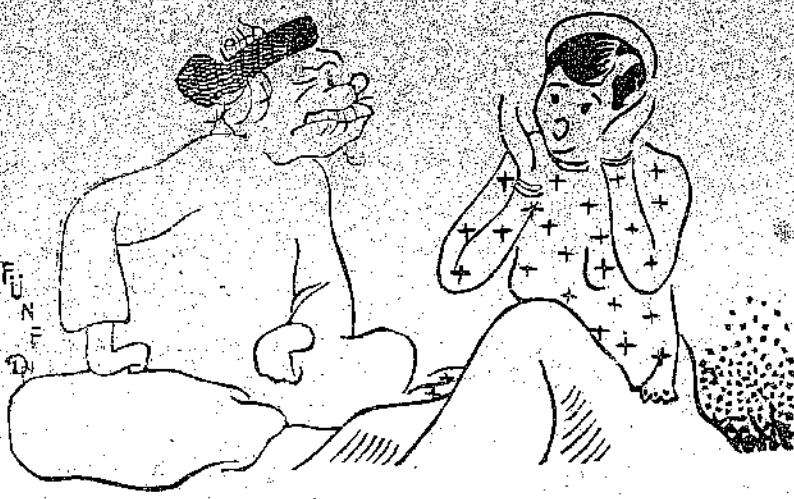
Hà-Thanh 16, Hàng Đại Tài-Xuyên may áo

qui bà qui cô

Thưa ngài, tôi chuyên nghề lao làm, tinh thần hao tổn, khí huyết suy kém, ăn ngủ ít, hay nhức mệt, đau lưng, đau móm, té hanh, môi gót, tinh due kem, thận liệt, mày cop, lát lát, đang hết các thuốc tây, thuốc thú, thuốc lá, mà chẳng có công hiệu gì cả, từ khi tôi dùng thuốc BACH-BO-THIẾT-HUYỆT số 25" của ngài, (giá 1\$50) tôi thấy trong mình khỏe mạnh, tinh thần thịnh vượng, khởi hết các bệnh, thực là thuốc tốt quá, tôi đã giới thiệu cho nhiều người dùng thử thuốc ấy, mà đều được công hiệu cả, vậy có mấy lời cảm ơn ngài đã có công nghiên cứu chế ra món thuốc rất quý ấy. Kính thưa, LE-LAM.

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại Nam-thiên-Đường, 46, phố Phúc-Kiến, Hanoi — Mai-Linh, 62, Gia-dát, Hatphong — Chi-diểm 140, phố Khê-Giá, Nam-Dinh — Tân-phúc-Hoa, 80, phố Núi-Xá, Bắc-Ninh — Rang-Hồng, Viettri, Bảo-hùng-Lóng, Phú-Tho — Nguyễn-Long, Ninh-Binh — Vĩnh-Lung-Trường, Vĩnh-Vinh, Vĩnh-Tường, Huế — Thành-Thanh,

88, Pellerin, Saigon, và các đại lý khắp các tỉnh xứ Đồng-Đông

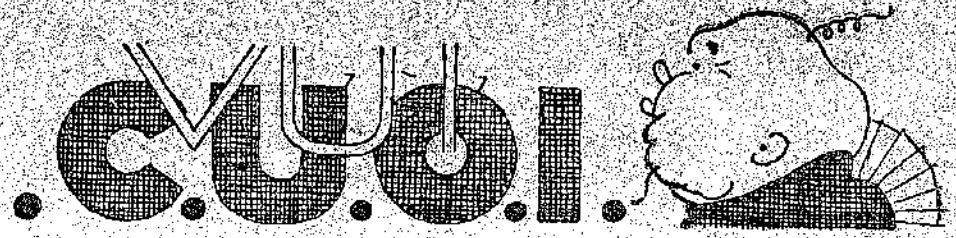


— Em yêu em quá, em coi em như nứa minh em.
— Hơ hơ ! Thế nứa trên hay nứa dưới thế có ?

TRẢ LỜI ÔNG BỨC PHÒNG

Cảm ơn ông đã có lời thăm hỏi
Và đã « thương tâm » khi nghe nói tôi
Nhưng bệnh tôi, nào có chí đâu?
Chỉ quaquit nhác đầu và chóng mặt.
Vì đạo nợ, khách hàng quá đắt,
Bệnh nhân nhiều, nên vất vả luôn,
Não bệnh gàn, bệnh ngốc, bệnh kiết,
bệnh buồn,
Trầm, nghìn thứ đồ dồn vào một lúc.
Là Bác-sĩ nhưng cũng không khỏi nhọc,
Lại gêu nghè, tôi muốn giặc mệt lòng,
Đau hiềm nghèo, nào giảm quản chi
công,
Bởi vì thế nên tôi cũng... lẩn dùng ra
đom nỗi.
Song không phải là thằng lang dở,
Cắt thuốc nhà chỉ uống một vài thang,
Tôi chữa tôi, nay lại khoẻ như thường,
Lại sáng suốt, lại giỏi giang hơn trước
nữa.
Chả có thể, vừa đọc qua mấy chữ
Của thư ông, tôi cũng đã biết rằng :
Chinh ông đây cũng chẳng nên mieng :
Ông đang mắc chứng mơ màng bối tri,

Và cái bệnh óc thiếu phần trí tuệ,
Giờ đơn tôi, ông xem trước để quên sau :
Vị kim-ngân chữa kinh tế đã làm sao ?
Còn bệnh kim-khánh cho người đau
uống đỡt
Là một phép gia truyền hoi bí mật,
Ông đừng cố tìm vì sẽ mất công tôi.
Đề khi nào tôi hết khách rồi
Sẽ công bố cho mọi người được biết.
Đến như phép trọc thẳng tai cho người
bệnh điếc
Đó chỉ là một việc ông đặt bầy.
Ông chưa khỏi rèn mà đã với tóm ông
thầy,
Thêm bệnh ấy giắt giày càng khó chữa.
Vốn có từ tâm, nên tôi không nỡ
Để cho ông mang bệnh hoạn suốt đời,
Vậy khuyên ông kịp phải nghe tôi
Mua « minh trí » độ vài mươi yên,
Ba chục lăm « lương nǎng », « sảng kiến »
Đem sắc lén rồi uống đến khi say.
Độ mươi hôm là bệnh lui ngay,
Rồi muốn cột cõi Lêta thi lén đây mà cột.
Dr de' Lê ta



Của N. T. Dũng Huế

I. Trong hiệu cao lâu

— Ngày anh bồi, sao anh chỉ đơn
tonн cá trơn ?
— Thưa ngài, tôi biết sao được,
vì tôi mới đến ở đây có 6 hôm.

II. Diệu kế

— Ngày anh, anh thử nghĩ trong
hồi kinh-tế khuân-bách này mà tôi
tim được một kế này có diệu không ?

— Kế gì ?

— Sáng nào đi đến sở, tôi cũng
chạy theo xe kéo, như thế đã mau
mà mỗi đạo lại đỡ được năm xu.

— Thế sao anh không chạy theo
xe taxi đã mau hơn mà lại đỡ iốn
mỗi đạo những năm hào, lợi hơn ?

III. Cơn buồn có lý

Hai ông đốc-tò gặp nhau giữa
đường...

— Tôi xem ngày hôm nay có vẻ
buồn rầu lắm.

— Vâng, cũng tại người bệnh
mà tôi chuyên chữa bấy lâu.

— Ủa, người ấy ốm trở lại sao ?

— Thật hẳn làm cho tôi chán
ngán vô cùng.

— Sao, bệnh nhân ấy chết rồi à ?

— Không, nhưng bấy lâu chỉ có
người ấy mời tôi, nay hẳn lành mạnh
rồi.

IV. Không sợ

Lý Toét mới đi xe lửa lần đầu,
nên lúc xe chui vào hầm thì cụ hót
hở hổi người ngồi bên cạnh :

— Lạ quá, xe thịnh linh sao lại
chui vào chỗ này, tôi tăm ghê sợ quá,
ông có biết đi về đâu không ?

Ông khách biết Lý Toét quê, định
phỉnh chơi :

— Nói vậy thì đủ biết cụ đi làm
tầu rồi, vì tầu này đương chạy
xuống địa ngục.

Lý Toét ra vẻ đặc ý :

— Nhưng tôi không sợ, vì tôi đã
mua vé khứ hồi.

Của H. Q. Đức

Triết lý

— Đóng tay có thể gấp nhau được
không ?

— Có lầm chứ !

— Gấp nhau ở chỗ nào ?

— Cứ hỏi các me tây thì khắc biết.

Của Đ. V. Người Ðô-lon

Truyện, trò

Một hôm có mấy người về vùng
siêu đang ngồi nói truyện, tự nhiên
nghe đánh lảm một cái.

Người thứ nhất — Thúng ca-lóng
bắn ở đâu bắc a !

Người thứ nhì — Thét đấy !

Người thứ ba — Thẩm rõ ràng !

Người thứ tư — Ông nanh mà ni !

Người thứ năm — Nón hay thao ấy.

Người thứ sáu — Không phải thúng
ca-lóng, mà thét, thẩm, nón, ống
nanh cũng không phải, chắc hẳn thiên
nói đánh ở đâu đấy.

Của N. V. Thủ Hadong

Sự thật

Kỳ thi sơ học yếu lược, Tâm được
vào vẫn đáp.

Quan trường hỏi — Trong ba loài :
động vật, thực vật, và khoáng vật,
thì loài nào có vú ?

Tâm (dông dạc đáp) — Bambi,
động vật và thực vật a.

— Thực vật cũng có vú à ? Thủ
nói xem nào ?

— Thưa, cái vú dừa a.

— ... ??

THÈ LỆ CUỘC THI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây,
chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và
tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) về cuộc thi vui cười :

Giải nhất : các thứ sách đáng giá 3\$00.

Giải nhì : các thứ sách đáng giá 2\$00.

b) về cuộc thi tranh :

Giải nhất : các thứ sách đáng giá 3\$00.

Giải nhì : các thứ sách đáng giá 2\$00.

Bản-báo sẽ gửi cho những người
được thưởng một cái phiếu lấy sách
và cái bảng kê các thứ sách này, name
của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ
chọn trong đó, muốn quyền nào thì
gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách.
Các bạn muốn lấy giấy bút hay các
thứ khác trong hiệu đó cũng được,
miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền
gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các
bạn muốn đòi lấy báo biểu không lấy
sách cũng được.

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chia kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2,
4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phat, không hại sinh-duc, hợp phủ tạng
mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có
nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2
tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biếu tiền cước phí.

THU TÙ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

CHÓ BỎ QUA

Về phương-diện quảng-cáo không gi hiệu
nghiêm bằng nhò phỏng C.P.A. trần-thiết
của hàng và chung bầy hàng hoá
Vì C.P.A. có những nhà chuyên-môn trọng
nomin như ông Nguyên-cao-Luyện Kiến trúc-
sư và hai ông Tô-ngoc-Vân, Ng.-cat-Trường
Xin mời lại thương-hàng
với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

L.T.S. — Bắt đầu từ kỳ này, mỗi tuần lễ các bạn sẽ được thưởng thức những bức tranh của Tô-tô, một họa sĩ đã nổi tiếng về lối vẽ khôi hài, nay mới nhận giúp Phong Hóa và để dành riêng cho các bạn đọc báo P. H. những bức mà ông cho là có lý thú nhất.

NHỮNG CÁI SỢ' Ở HỘI CHỢ'

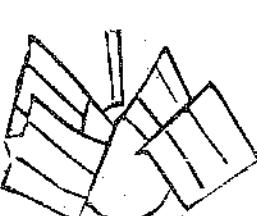
NGƯỜI CÓ ĐUÔI



Cái này thì trẻ con sợ.

ĐƠN NAY

Cái này thì người nhón sợ.



Còn cái này thì... cả trẻ con và người nhón đều sợ.

25 VN

HỘI VĂN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp và bên Algérie cùng dưới quyền kiểm soát của Thủ Toàn - quyền Đông pháp
Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000

XỔ SỔ HỘI VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM. — Mở ngày 28 Novembre 1934

Chủ toà: Ông Lưu Cảnh, Hội-Trưởng phòng Thương-Mại Hoa-Kiều ở Cholon (Namky)

Dự kiến: Các Ông: Tsat Sang Ye, Vũ Thế Thành cùng Quản-Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát của các hội tư bản.

Cách thức số 2 - Bộ số 690 đã xổ trúng

5613	Ông Láng Hao ở Long Xuyên mới góp có 120\$ nay được lĩnh về	\$ 500,00
3894	— Nguyễn Văn Sang, 78 phố Charron ở Hanoi mới góp được	500,00
	92\$ nay được lĩnh về	500,00
2935	— Hồ Môn ở Quinhon mới góp 30\$ nay được lĩnh về	250,00

— Võng Đức Cảnh ở Hưng Yên mới góp được 94\$, nay được lĩnh về

Hai phiếu số 215, 1227 — không đóng tiền tháng

Cách thức số 3 - Bộ số 174 đã xổ trúng

1508	Ông Nguyễn Hữu Thói ở Cần Thơ, mới góp được 88\$ nay được lĩnh về	250,00
	Số sổ chia tiền lời — Số tiền chia là: 442\$75	

Ông Lâm Hán ở Saigon .

Cách thức số 5 — Xổ sổ hoàn vốn gấp bội

22414	Phiếu này chưa phát hành	422,75
-------	--------------------------	--------

Sáu phiếu trên đây được đổi lấy một phiếu 200 3227, 5926, 9266. Phiếu không góp tiền tháng.

Món tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Décembre định là 5000\$. Ký xổ sổ sau nhầm vào ngày thứ sáu 28 décembre.

Cách thức số 5 — Xổ sổ hoàn nguyên vốn — Bộ số 138

3045	Ông Võng hữu Kỳ, tông sự tại Pháp Hoa ngân hàng Hanoi mới	1.000,00
14889 A	gửi có 30\$ nay được lĩnh về	500,00

Một số chứng chỉ Diệp ở Cholon mới góp có 5\$ nay được lĩnh về

Hai phiếu số 239, 1172 — Không đóng tiền tháng

Xổ sổ miễn góp về cách thức số 5 — Bộ số 1210

1412 A	Ông Trần Văn Thai ở Saigon, mới góp có 5\$ cho phiếu	200,00
6790 A	— Nguyễn Văn Hết, 13 phố Courbel ở Sontay mới góp có 0\$ cho phiếu	200,00
7995 A	— Phù Hồng Thành ở Phú Quốc mới góp có 0\$ cho phiếu	200,00
16879 A	— Huỳnh Công Sai ở Giả Định mới góp có 1\$ cho phiếu	200,00
16911 A	— Huỳnh Văn Nho ở Sádec mới góp có 1\$ cho phiếu	200,00
16926 A	— Phạm Đức Tân ở Hải Phòng mới góp có 1\$ cho phiếu	200,00

CÂU TRUYỀN TRÊN TÀU THỦY

Truyện ngắn của LETA

NHÀN nói đến những sự nhung nhúc trên tàu thủy, người đàn ông trạc 50 tuổi, mặc áo bông doanh, đeo kính tráng đồng vàng, trong tay có một ống kỵ vè hưu, nắm hùm thuốc phiện trong phong hàng ba của chiếc tàu chay Hongay, có kẽ cho tôi nghe câu truyện như sau này:

« Tôi biết một người kẽ cắp rất giỏi, tên là hai Nhiêu, người Ninh-bình. Bác ta rất thông minh, thiệp nhã, lại « quản tú » nữa. Quản tú trong phương kẽ thiệp, thì người nhà què kia lấy lạy lạy dè, vừa nhận vừa kêu :

— Bầm ông, con vè Nam, nhưng thiếu mất một hào. Con nợ với chủ ấy cho chịu đến khi lên bến, con vay con trả, mà chủ ấy không nghe.

Tên Khách chủ thi cứ luôn miệng :

— Cái lạy từ tàu, không có tên thi làm gì? Không có tên thi xuống chử!

— Tôi chỉ thiếu có một hào, chỉ bảo đến Nam thi tôi trả kia mà.

— Tên Lam! tên Lam thi cái ni sến ti à? Không! cái lạy phải xuống lạy, không có lôi thôi.

Người nhà què lại hết lời nói khéo mà tên Khách vẫn nhất mực không nghe, sau hai Nhiêu phải gắt :

— Thị người ta đến bến là có tiền, việc gì mà phải làm dữ thế. Hay là giữ lấy hành lý của người ta để người ta chuộc sau không được ư.

Tên Khách lườm :

— Cái ni không có piết! hẵng lý nó có cái này thì lấy làm gì!

Người nhà què chỉ có cái lồng gà rỗng, với trong đó một gói mo chừng đựng cơm nắm, và hai cái nồi đất mới, miếng bưng bằng giấy nhật trình.

Hai Nhiêu đã hỏi hận vì đã dây vào việc này, lại cứ bị người nhà què kêu nài mãi :

— Ông làm ơn nói với chủ ấy hộ. Con thế nào cũng vay trả chủ ấy, chứ bắt con xuống bến này bây giờ, thì khổ cho con quá, con lạy ông.

Còn người Khách thì cứ :

— Lạy ông! lạy ông! cái lạy cố tên ti tàu thi ti tàu mà không có thi từng ti... lạy ông cái gì cơ ló!

Rồi hăm hở toan túm ngực người đàn ông kia lôi đi.

Sự bất bình liền sôi trong máu hai Nhiêu. Bác ta chợt thấy mình là người anh hùng kề cả, liền gạt tên Khách ra, rút tờ giấy bạc quẳng vào mặt nó, hách địch nói :

— Bán một cái vé về Ninh-bình, giữ lấy một hào của người này nữa, rồi trả lại tiền.

Tên Khách đưa vé xong vừa lầm

nhau lúng đưa vào cái cát sát ngay gần ghế cho đến khi trong tàu lén đèn.

Bỗng những tiếng ôn áo gần đó nói lên: Bác mờ đọc, mờ mải ra, coi rồi lại nhảm lại. Những tiếng ôn áo lại thành tiếng quát mắng và tiếng van lớn. Bác khó chịu, phải mờ cả hai mắt ra thì thấy người mai báu đang sủa sói một người nhà què thiếu liên lỉu và nhất định đuổi người ta xuống. Hai Nhiêu bức mình qua, đứng lên can thiệp, thì người nhà què kia lấy lạy lạy dè, vừa nhận vừa kêu :

— Bầm ông, con vè Nam, nhưng thiếu mất một hào. Con nợ với chủ ấy cho chịu đến khi lên bến, con vay con trả, mà chủ ấy không nghe.

Tên Khách chủ thi cứ luôn miệng :

— Cái lạy từ tàu, không có tên thi làm gì? Không có tên thi xuống chử!

— Tôi chỉ thiếu có một hào, chỉ bảo đến Nam thi tôi trả kia mà.

— Tên Lam! tên Lam thi cái ni sến ti à? Không! cái lạy phải xuống lạy, không có lôi thôi.

Người nhà què lại hết lời nói khéo mà tên Khách vẫn nhất mực không nghe, sau hai Nhiêu phải gắt :

— Thị người ta đến bến là có tiền, việc gì mà phải làm dữ thế. Hay là giữ lấy hành lý của người ta để người ta chuộc sau không được ư.

Tên Khách lườm :

— Cái ni không có piết! hẵng lý nó có cái này thì lấy làm gì!

Người nhà què chỉ có cái lồng gà rỗng, với trong đó một gói mo chừng đựng cơm nắm, và hai cái nồi đất mới, miếng bưng bằng giấy nhật trình.

Hai Nhiêu đã hỏi hận vì đã dây vào việc này, lại cứ bị người nhà què kêu nài mãi :

— Ông làm ơn nói với chủ ấy hộ. Con thế nào cũng vay trả chủ ấy, chứ bắt con xuống bến này bây giờ, thì khổ cho con quá, con lạy ông.

Còn người Khách thì cứ :

— Lạy ông! lạy ông! cái lạy cố tên ti tàu thi ti tàu mà không có thi từng ti... lạy ông cái gì cơ ló!

Rồi hăm hở toan túm ngực người đàn ông kia lôi đi.

Sự bất bình liền sôi trong máu hai Nhiêu. Bác ta chợt thấy mình là người anh hùng kề cả, liền gạt tên Khách ra, rút tờ giấy bạc quẳng vào mặt nó, hách địch nói :

— Bán một cái vé về Ninh-bình, giữ lấy một hào của người này nữa, rồi trả lại tiền.

Tên Khách đưa vé xong vừa lầm

bàn quay dì thi hai Nhiêu lại giữ vai kèo hai bà.

— Thị này phải nhà nhau với khách đi tàu chay chưa, nghe không?

Nói đoạn, bác ta về chỗ cũ ngồi làm bộ không thêm để ý đến những câu trả lời khen ngợi của mọi người gần đó.

Người nhà què thi cảm ơn đi, cảm ơn lại, đưa cái diều cày mời Nhiêu hút và xin miếng trầu của một bà ngồi bên cạnh mời. Nhiêu ăn. Lại đem nồng nỗi làm án vặt và kể với Nhiêu để che sự hổ thẹn thiếu tiền tần lúc này. Lúc hai Nhiêu thoát được những lời từ tế thái quá đó thì người nhà què lại đem cái lồng gà đến bến như ý gửi mình coi hộ để ra dằng lái tàu.

Hai Nhiêu ngồi bệt cười một mình, không ngờ đâu người mà ai cũng chê cưng ghét, nay lại là người được người ta yêu trọng đến thế. Bác ta làm bầm nỗi :

— Giá thử ngài có của nhét chất túi, chứ không có mấy cái nồi đất kia, thì có lẽ ngài phải chửi đến mấy đời ông tổ nhà tôi chứ chẳng không.

Rồi nhớ đến những ngón khôn khéo, gian giảo của bác từ trước đến nay, bác thấy việc vừa rồi làm chờ trái tim kẻ cắp của bác hơi cảm động. Không phải là vì bác đã làm được một điều thiện — thiện với chặng thiêng thi bác có cần gì? — nhưng vì thấy cái cảm giác đầu tiên được những người hiền lành kia tin bác một cách chân thật. Hai Nhiêu ngạc nhiên, bụng bảo dạ :

— Hoài của! giá bọn này nhiều tiền thì chỉ đưa tay một cái cũng lấy được như bốn, không phải lừa lọc, dính mồ.

Đợi mãi người nhà què không trở lại, hai Nhiêu ngảnh nhìn bốn phía thi thấy người ấy nằm ngay cạnh đó, đã ngủ một giấc bình yên vô cùng! Bác ta bỗng mới bật ra một tiếng cười khẽ rồi cũng dẹp chõng ngủ nốt.

Sáng hôm sau thức dậy thi hai Nhiêu đã quên việc vừa rồi. Tàu tới Ninh-bình, bác ta vừa bước lên bến, thi người nhà què, tay xách cái lồng gà rỗng, đã đứng chờ đó và mời bác lên sỏi với hẳn một bữa rượu cảm ơn.

— Đến đây thi chúng tôi đã có nhiều người quen, chúng tôi sẽ trả lại số tiền ông cho giật hòm qua với lại xin ông để chúng tôi đến đáp lại ông một chút.

Hai Nhiêu nóng vè Ninh-bình ngay nhưng từ chối thế nào người nhà què cũng không nghe :

— Chả may khi gặp người tử tế như ông, nếu ông không cho tôi được trả

on, thi tôi ăn hàn mai. Nào, mời ông xin ông đừng từ chối, phủ lòng tôi.

Thay và chán thè của người nhà què và biết không khí nào họ để cho mình đi ngay, hai Nhiêu phải ứng theo vậy.

Người nhà què mừng rỡ :

— Thế thi quý hóa quá! chúng tôi chẳng cầm phiếu gửi ông lâu...

— Nào có gì mà bác phải bày vể ra...

— Không, nếu không có ông thì hôm qua chúng tôi bị tây là lầm.

Câu lẽ phép đi, câu lẽ phép hon đáp lại; cứ thế đến chừng năm phút, khi hai người bước tới hàng cờ gần đó thi câu truyện kết luận bằng một câu không lẽ phép mấy, nhưng nghe cũng vui tai :

— Bà hàng đầu, làm cho tôi một mâm rượu thực ngon ấy nhé, mà làm mạn lên, ông quý khách của tôi vội.

Hai Nhiêu ngạc nhiên, bụng bảo dạ :

— Có lẽ nào một người đi tàu thiếu tiền mà lại dám tiêu rộng rãi đến thế, hay là họ lại định nhờ khéo mình thêm một bữa cơm nưa đấy ?

Nhưng thấy nhà hàng ra chiều quen thuộc người nhà què, nên Nhiêu ta cũng yên bụng. Uống xong một bát nước, người nhà què bỗng gọi bảo một người nhà què khác đứng chờ đó, đưa cho hắn cái lồng đựng gói mò với hai cái nồi đất :

— Chú Ba về làng trước, đưa cái này cho bu nó cắt đi, tôi còn hẫu chút, xong vè ngay.

Rồi quay lại bảo hai Nhiêu :

— Nào bây giờ mời ông vào hàng, với với tôi chút cơm rồi lại xin tiền, ông lên đường không cầm giữ.

Cơm rượu xong, thấy người nhà què lấy tái tiền trong lồng ra chi tiền cơm, hai Nhiêu không hiểu ra sao toan hỏi thi sợ bắt tiền. Đến lúc đưa chén ra ga, người kia lại nhất định nài lấy vé cho mình. Hai Nhiêu lại càng kinh ngạc. Người nhà què thấy vậy mỉm cười và thong thả nói :

— Thưa ông, ông lấy làm lạ cũng phải. Nhưng việc thiện tiền hôm qua, chỉ là một mèo đáy thôi. Tàu « Chánh Long » này có tiếng là lầm kẽ cắp. Chúng tôi có tiền mang theo mà không làm thế, thi giữ sao được?

— Vâng, nhưng tôi thấy ông chỉ mang có hai, ba đồng thi tôi gì phải thế?

— Nếu hai, ba đồng thi cắt đầu chẳng được. Đây tôi lại dồn một món tiền lớn vè để mua cái phó lý cho tôi, lo cưới vợ cho thằng cháu, lo khao, lo vọng...

— Ô thế ra...

Réveillon Noël 24 Décembre 1924

Tuần lễ này rạp Palace dời trò vào ngày THỨ HAI 24 Décembre 1924 đúng vào đêm Réveillon Noël để chiếu một phim BẤC BIỆT - VUI SUỐT TRÒ nhanh dè:

LES BLEUS DE LA MARINE

do FERNANDEL sắm vai chính. Các tài tử pha trò khôi hài rất khéo vui suốt buổi lại có những bài hát rất hay của lính thủy. Những giọng hát này du dương thánh thót nghe rất êm tai mà các bạn đang mong đợi được nghe. Phim này chiếu từ thứ hai 24 đến chủ nhật 30 Décembre 1924.

SẮP CHIẾU: MỘT PHIM KIỆT TÁC:

J E U N E S S E

* LE STYLOS VASTYL 32
MARBRÉ 11 cm PLUME EN OR 18 CARATS
Prix : 2 \$ 20

Giá tiền mượn sách
1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75
6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THU-VIỆN
39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tienda
CẬU TẮM-LỌ dang in
CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

TUẦN LỄ NÀY: Chiếu hkim:

L'AGONIE DES AIGLES

Một phim lịch sử đóng rất công phu — Y phục mặc theo đời vua Napoléon — phong cảnh rực rỡ lại có những cuộc đấu gươm kinh thiên động địa. Xin nhớ kỹ phim này chỉ chiếu đến chủ nhật 23 Décembre là hết.

CINÉMA OLYMPIA

Từ thứ sáu 21 đến thứ năm 27 Décembre 1924

Chiếu phim :

COUPS DE ROULIS

MAX DEARLY sắm vai chính. Max Dearly hết sức trẻ tài trong phim này ai xem cũng phải cười bần lộn lại kèm thêm những điệu hát tuyệt hay.

— Vâng, tôi về chuyến này đem những ngót năm trăm bạc, mà để kẻ cắp biết, thì tôi có khi cũng không về được tới nhà.

— Nhưng ông giặt trong mình thi...

— Chết ! giặt trong mình nguy hiểm lắm. Tôi phải bỏ vào một cái nồi đất trong cái lồng chủ nó đem về ban nay đó.

Rồi vừa cười người nhà quê vừa tiếp:

— Cái lồng gà với mấy cái nồi, mà lại của một anh nhà quê không có lấy một hào để trả tiền tầu... ông tính, còn kẽ cắp nào để ý đến nữa. Nếu tôi không nghĩ đến kẽ ấy thì ngủ yên sáu được... mà nếu không làm thế thì sao tôi được gặp người quý hóa như ông.

Xe đến ga; hai Nhiều bước lên toa ngồi mà vẫn còn choáng người đi vì tiếc của. Bác ta tìm hết tiếng độc địa để rủa cái tri khôn ngu ngốc của mình và tự hứa rằng lần sau đi tàu không nên coi thường những cái lồng gà trong dụng có hai cái nồi đất.

Ông ký già thuật xong câu truyện, nghĩ một lát rồi se sẽ hỏi tôi :

— Thầy làm ơn cho biết mấy giờ rồi.

Tôi móc túi thi, là chura, cái đồng hồ của tôi đâu mất. Nganh nhìn thi ông kia đang nhách miệng ra cười :

— Bây giờ mười một giờ hai mươi. Đồng hồ của thầy nhanh năm phút.

Rồi cần nhắc chính cái đồng hồ của tôi trong tay, ông ta đưa trả lại tôi :

— Cái này không được tốt, ông mua chắc chỉ độ tám, chín đồng. Mà còn cái vì này dù khi người ta chỉ có bốn, năm đồng bạc rách đựng trong đó, người ta cũng nên cất kỹ hơn một tí. Tài của thầy có cúc sao không cái?

Tôi chỉ lấy vẻ rất ngạc nhiên trả lời ông ta, mãi sau mới nói :

— Ô ! cụ lấy của cháu đó ư ? Hay cụ chính là...

— Là Hải Nhiêu ? Không ! tôi thầm sao được với bác ta. Đây chỉ là mấy ngón bác dày tôi để đưa bồn chòi, xém rãkè cũng tài đấy chứ.

Tôi cũng gượng góp với mấy tiếng cười của ông kỵ nghiện, cất ví tiền và đồng hồ của tôi vào túi và tự nghĩ :

— « Biết đâu Hải Nhiêu chẳng là người đàn ông lạ lùng này ? »

Léta

NHỮNG VIỆC CHINH TRONG TUẦN LỄ



XÃ XÈ — Ngày bắc lý, làm sao con bò của bác Ba Éch nó chạy rông lên thế ?
LÝ TOIRT — À hôm nay quan cầy về đây mà.

Các bạn, tìm xem quan cầy về đến đâu rồi ?

BỎ KIỂM DUYỆT BÁO CHÍ QUỐC VĂN Ở NAM-KỲ

Saigon. — Hôm 15-11 mới rồi, quan toàn quyền Robin đã ký mệnh lệnh bãi phòng kiểm duyệt ở Nam-kỳ bắt đầu từ 1-1-35. Người đã thảo dự án này là quan Khâm-sứ Marty.

Ngoài ra, chính phủ không ra thêm đạo nghị định nào hết để hạn chế quyền ngôn luận. Song vẫn phải theo chỉ dụ Varenne năm 1927 là trừng phạt nhà viết văn, nếu phạm vào tội hủy háng Việt-Nam Hoàng-dế, chính phủ Bảo hộ hoặc chính phủ Nam triều.

TẠI ĐẠI HỘI NGHỊ KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH

Tại Đại hội nghị kinh tế và tài chính, hội đồng đã :

1. Chuẩn y việc hạ thuế riêm bắn xú và dự định tăng thuế riêm ngoại quốc.

2. Rút về bản dự án về việc sửa đổi lại thể lệ thuế bắc, nam, không bàn đếm.

3. Bãi khoán phụ cấp của các hội viên đi dự hội nghị do nghị định ngày 14 Août 1934.

QUANH VIỆC QUÂN CÔNG SỨ SƠN-LA BỊ DẤU ĐỘC

Ông chúa Cầm văn Dzung, tinh nghi về việc dâu độc quan Công sứ Sơn-la Saint Pouloff đã bị bắt giam.

Có người nói, ông Saint Pouloff không phải bị dâu độc mà chính ông đã uống làm phải thuốc độc nên thiệt mạng.

ĐOẠN ĐƯỜNG SẮT TOURANE QUẢNG-NGĀI

dẤU JANVIER NÀY SẼ ĐƯỢC GIAO THÔNG

Saigon. — Quan tổng thanh-trá Công chính đã cho hay rằng đến janvier này, đoạn đường sắt Tourane — Quảng-ngāi sẽ mở cho sự giao thông, còn đoạn Quảng-ngāi — Qui-nhon sẽ mở vào juin.

THUẾ MÔN BÀI CÓ HY VỌNG ĐƯỢC GIẢM

Hanoi. — Thuế môn bài của thành phố năm 1935 dự thu được 578.000p mà năm 1934 số dự thu được có 400.000p. Hội đồng thành phố xét như thế, nếu tiền nộp bài thu được bằng số đã dự tính trong ngân sách năm 1935, thì thuế môn bài có thể giảm đi được.

KHÁNH THÀNH XE MICHELIN

Hôm 8.12, quan Thống sứ Tholance đã đến ga Hanoi dự lễ khánh thành chiếc xe Michelin của sở công ty hỏa xa Văn-nam. Xe này to bằng một toa xe lửa, trọng có riêng từng ghế như autocar, rất lịch sự. Tốc-huy là 120 cây số một giờ nhưng vì đường sắt hẹp nên chỉ cho chạy 90 cây số một giờ thôi.

Chiếc xe Michelin này sẽ cho chạy đường Hanoi — Phố-mới. Công ty định sẽ cho máy cái nữa chạy trên đường Hanoi — Haiphong.

THI XE ĐẠP TRANH GIẢI JOB

Đến 25-12 này, T. G. sẽ tổ chức một cuộc đua xe đạp Hanoi — Haiphong, có

nhiều giải thưởng của hiệu Boy Landry biển, từ 5\$ đến 10\$, cộng 150\$ về giải thưởng.

Sẽ có nhiều « cua-ro » Nam-kỳ dự cuộc Chim, Giao, Nhánh sẽ dự máy

cuộc đua long trọng

Hanoi — Nhờ có ông Dassier bỏ trước 400\$ cho Chim, Giao, Nhánh làm tiền xá phí và hứa sẽ chia đôi tiền vào cửa nên bà bạn thể thao sẽ dự máy cuộc tranh đấu long trọng như sau này :

1. Chiều thứ bảy 22, thứ hai 24 và thứ ba 25/12 tại Hanoi.

2. Chủ nhật 23/12, tại Haiphong.

3. Thứ tư 26/12, tại Namdinh.

Những cầu tướng ngoài Bắc dự cuộc sẽ có Durong, Saumont, Samarcq, Fleutot, Rounengous và Samuel.

TIN TRUNG-HÓA

CẨM NHÂN VIÊN NGOẠI GIAO LẤY VỢ NGOẠI QUỐC

Bộ ngoại giao Namkihun vừa được lệnh của viện hành chính nghiêm cấm các nhân viên ngoại giao cùng phu-nữ ngoại quốc kết hôn. Lệnh ấy hiện đã thi hành.

TỈNH VÂN NAM CÙNG CẨM THUỐC PHÍEN

Chính phủ Vân-nam vừa rồi đã quyết định thực hành việc cấm trồng, vận tải, cấm hút, thi hành một cách rất nghiêm, nếu kẽ nào cố phạm sẽ bị xử tử.

MÃ-CHIẾM-SƠN LÀM NGHỀ BẢN CHỦ

Mã-chiem-Son từ sau khi ở Áu-châu về nước, vẫn ngụ ở Thiên-lâu, hàng ngày chỉ xem sách và viết chữ, vẽ tranh, không hỏi gì đến việc chính trị. T. G. Thach muốn cùi Mã vào một chức trọng yếu nhưng Mã cố từ chối.

ÔNG WILKIN, CHỦ BÁO VOLONTÉ INDOCHINOISE TẠ THẾ

Sáng hôm 14-12 đã cất đám ông Wilkin (de Monty), chủ báo La Volonté Indo-chinoise.

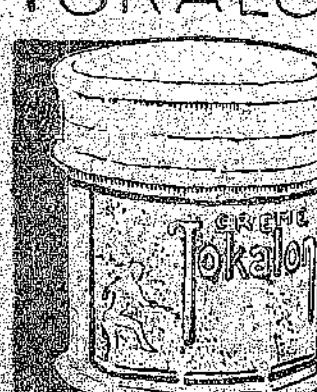
Đi đưa đám có quan Thống sứ Tholance và phu-chân, quan Đốc-ly Virgili, đại-diện quan Thống-soái Verdier và Đại-tướng Philippot.

Phóng-hoa xin cõi lời kính viếng và chia buồn cùng bà Wilkin và tang quyến.

P. H.

VÌ KỶ NĂM NHIỀU BÀI QUẢ NÊN MỤC « HẠT ĐẬU ĐỌN » TẠM HOÀN MỘT KỶ

DAN BA ĐẸP TÂN THỜI AI CŨNG DUNG KEM PHÂN SAP JA PHÒNG TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C° 45

B. GAMBETTA

HANOI

MAISON MARON
PARIS TOULOUSE
LA VIE AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

VIEN-DONG-TON-TICH-HOI

HỘI TƯ BẢN SỐ QUỐC GIA THÀNH PHỐ HÀ NỘI LÀM TIỀN

Công ty có thành phần vốn 2.000.000 đồng, bằng một phần tư của số vốn 500.

Bí-kíp dưới quyền kiểm soát của Chính phủ, toàn quyền Đông-Pháp

Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy số 892
Số Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG NOVEMBRE 1934

Mỗi ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi 9 giờ sáng tại số Quán-Lý, Cochinchine-Cambodge tại số 68 Phố Charner ở Saigon, do ông Robert, Thành-trưởng chủ-tọa ống Der Thong Van và ống Nguyễn Đề đại-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
7528	Lần mở trước: Hoàn vốn bồi-phản M. Nguyễn Văn Qui ở Saigon, phiếu 500\$00.	2.500\$
8.255	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	200\$
17.150	M. Phùng Đức, ở Vinh-thanh Van, Rachgia	1.000\$
18.448	Mlle Lê thi Qui Nhơn, Douanes et Régies Tourane	200\$
21.523	M. Đặng văn Hoành, An Nhơn Xã, Giadinb	500\$
25.945	M. Hồ phúc Phố ở Bee Hậu, Vinh	200\$
	Lần mở thứ ba khởi phát đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lệnh phiếu miễn trừ, trị giá kệ ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kệ ở cột thứ nhất:	
8.834	M. Đỗ ngọc Lâm, 22, rue des Cordonniers, Haiduong	260\$ 00
11.817	M. Lê văn Tân, 14, Bd Đông Khanh, Hanoi	102\$ 80
14.810	M. Tat Mieng, 9 rue Heurteaux, Saigon	255\$ 00
17.936	M. Vũ Hiếu, 22 rue Ngọc Lam, Gialam	101\$ 60
19.648	Mme Nguyễn thị Miêu, 210 rue Hành Kênh Haiphong	101\$ 60
23.797	M. Trần ngọc Can, Phanhiết	504\$ 00
25.991	M. Vũ văn Trâm, 42 rue Duranton, Hanoi	100\$ 40

Những phiếu sau này: 5.959-A; 5.959-B; 10.490; 12.627; 2.545; 3.395-A; 3.395-B; 1.826 không được dự các cuộc số số vì tiền-tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, vào hồi

9 giờ sáng tại số Tổng-cục, ở số 32, phố Paul Bert Hanoi.

Món tiền hoán lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre 1934 định là:

5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " 500\$ "
1.000\$ " 200\$ "

Phiếu số 8.538 đã nhằm là chưa gộp tiền tháng về kỳ mở số tháng Octobre 1934
thì nay người có phiếu M. Va Yoeur, làm ruộng ở Kompong Cham đã lĩnh về một
phiếu miễn trừ trị giá 200\$00, có thể bán lại ngay lấy 101\$60.



MUA RÈT NAM NAY

NÉN DỄ HƠI

CÙ' CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull-over laine, vì là một liệu dã lùng
kinh nghiệm trong mươi năm về nghề dệt áo laine.
Áo Pull-over CÙ' CHUNG làm toàn laine tốt, bền,
giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không
hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CÙ' CHUNG.

HÀNG TẾT NĂM NAY

BÃ XUẤT BẢN

Nhiều sách bán tại hội chợ (giấy L số 12
và tại NHẬT NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Satin-Pha-Lê Nhung den toàn to
Đoạn Tàu » Kim Cương
Gấm Tàu » Pha-Lê
Kim Tiển Crêpe hoa nhung kiểu 1935
Satin den và mẫu, Peluche may áo khoác
RIÊNG CÁC HÀNG LÀ MAY "ÁO CƯỚI"

TIỆM-CHÍNH BOMBAY
89, Hàng Khay, Hanoi

VIỆC

PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và
đỗ lối tiền, nên bàn trước với ông TRẦN
ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một
nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

Số 5, Hàng Gai cũ, Rue des Cuirs — Hanoi
(Cạnh Bãi chợ Hàng Gai cũ)

Buổi tối cùng tiệp khách từ 8 đến 9 giờ

NẾU NGÀI MUỐN MUA HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiêm tần thời 1934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, để da tay hoặc để cao xu, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thay bằng lòng mới thôi,
bản hiệu xin vui lòng chiêng ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cũng một giá, giấy của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
bản cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓ. CHÂN xin tùy kiêu tinh giá phải chăng.



SỮA NESTLE HỮU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-miên ●



POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
————— uống lâu không hại, không quen. —————



Đây máy thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ
————— cũng hiệu - nghiệm tức khắc —————

Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước,
uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.

0\$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chè CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiên, 55 — HANOI